

ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ
TÒA-THÁNH TÂY-NINH



Lời Thuyết Đạo
CỦA ĐỨC HỘ PHÁP

SỨ MẠNG CỬA TÔN GIÁO

TÀI LIỆU SƯU TẦM 2016

hai • không • một • sáu

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của **DAOCAODAL.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi email vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **BAN TỐC KÝ TÒA-THÁNH TÂY-NINH, BAN PHỤ TRÁCH KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAL.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn ngõ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 07/06/2016

Tâm Nguyên



Lời Thuyết Đạo
của **ĐỨC HỘ PHÁP**

SỨ MẠNG CỦA TÔN GIÁO

Tài-liệu do Ban Tốc-Ký
Tòa Thánh Tây Ninh ghi chép và sưu-tập.

MỤC LỤC

▪ VĂN THƯ của ĐỨC THƯỢNG-SANH	7
▪ LỜI TỰA	9
▪ LỜI TRẦN THUYẾT	11
▪ LỜI CHÚ CỦA NGƯỜI SOẠN	13
01 SỬ MẠNG CỦA TÔN GIÁO	17
02 CƠ QUAN CHUYỂN THỂ	21
03 QUYỀN NĂNG CỦA NỀN TÔN GIÁO	25
04 QUYỀN NĂNG CỦA NỀN TÔN GIÁO (TT)	29
05 CƠ QUAN ĐẠI ĐỒNG THỂ GIỚI	33
06 TẠI SAO TAM GIÁO QUI NHỨT	37
07 MỤC ĐÍCH CỦA CÁC NỀN TÔN GIÁO	39
08 SỬ MẠNG TRUYỀN GIÁO	43
09 TẠO DỰNG ĐẠI NGHIỆP THIÊN LIÊNG CHO ĐOÀN HẬU TẤN	47
10 LÒNG YÊU ÁI PHỔ HÓA CHÚNG SANH	53
11 TÔN GIÁO ĐỐI VỚI NỀN VĂN MINH CỦA THỜI ĐẠI	55
12 ĐẠO CAO ĐÀI LÀ HUỖN THUỐC PHỤC SINH	59
13 LỜI DẠY CỦA ĐỨC CHÍ TÔN	65
14 LỜI DẠY CỦA ĐỨC CHÍ TÔN (TT)	71
15 CỨU KHỔ VỀ XÁC THỊT	75
16 CỨU KHỔ VỀ TINH THẦN	81
17 MỤC ĐÍCH NỀN CHƠN GIÁO LÀ AN ỦI CHIA SẴNG LẮN NHAU	89

**VĂN THƯ của ĐỨC THƯỢNG-SANH
ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ**

Tứ Thập Ngũ Niên

TÒA THÁNH TÂY NINH

HIỆP THIÊN ĐÀI

V/P: THƯỢNG SANH

Số: 121 / TS

THƯỢNG SANH

CHƯỜNG QUẢN HIỆP THIÊN ĐÀI

Kính Gởi: Hiền Huynh HIỂN PHÁP CHƯỜNG
QUẢN BỘ PHÁP CHÁNH

Tham chiếu: Quý Thánh Thơ số 15/ DS ngày
12-6-1970

Kính Hiền Huynh,

Theo đề nghị của Hiền Huynh tôi chấp nhận cho Ban Đạo Sử xuất bản để phổ biến những bài Thuyết Đạo tại Tòa Thánh của ĐỨC HỘ PHÁP từ năm 1946 đến năm 1955.

Những bài giảng được chọn để ấn hành phải có sự kiểm duyệt của Ban Kiểm Duyệt Kinh Sách.

Nay Kính

Tòa Thánh, ngày 14 tháng 5 Canh Tuất

(dl 17-6-1970)

THƯỢNG SANH

(ấn ký)

LỜI TỰA

NHỮNG BÀI THUYẾT-ĐẠO TRONG QUYỂN SÁCH NÀY LÀ LỜI VÀNG NGỌC CỦA ĐỨC HỘ-PHÁP, một vị Giáo-Chủ của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, một bậc Vĩ-Nhân của thế hệ; nên một Ủy-Ban sưu tầm và biên tập thành tập có Đức THƯỢNG-SANH chấp thuận, để xúc tiến việc sưu tầm biên tập và ấn hành các bài Thuyết-Đạo ấy. Nay cuộc sưu tầm và biên tập đã có kết quả mỹ mãn, nên Ủy-Ban đem ra ấn hành cho toàn đạo được lãnh hội lời vàng ngọc nói trên.

Trong Ban Đạo-Sử của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ đã có sẵn một thư viện tàng trữ các loại kinh sách cổ kim đông tây cho các nhà khảo cứu và toàn Đạo có thêm tài liệu, những quyển “*Lời Thuyết Đạo*” của Đức HỘ-PHÁP sẽ lưu trữ vào Thư-Viện này để chư độc giả đến xem.

Đức HỘ-PHÁP là một trong các vị tiền bối khai sáng nền Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ, đã thực hiện trước hết chủ thuyết Tam-Lập: “*Lập Đức, Lập Công, Lập Ngôn*”.

Về lập đức: thì Đức Ngài là người đầu tiên đã nghe theo tiếng gọi Thiêng-Liêng mà khai sáng mới Đạo cho toàn sanh chúng được chung hưởng hồng ân của ĐỨC-CHÍ-TÔN (NGỌC-- HOÀNG -THƯỢNG- ĐẾ).

Về lập công: thì Đức Ngài vừa lập đức vừa lập công trong việc khai sáng. Từ cái không làm ra cái có, bắt gió nắn hình tạo thành một đại nghiệp Đạo ở cõi thế này.

Nếu Ngài không phải là một Đại-Đức thì làm sao thành công được?!

Về lập ngôn: thì Đức Ngài lưu lại lời vàng tiếng ngọc trong các bài Thuyết-Đạo mà chúng ta đang thưởng thức và còn nhiều lời giáo huấn cao siêu khác nữa mà chư quý độc giả và toàn Đạo nên lưu ý.

Nhơn danh Hiến -Pháp Hiệp-Thiên-Đài kiêm Trưởng Ban Đạo Sử, tôi xin trân trọng giới thiệu cùng quý độc giả bốn phương quyển sách quý giá này đáng được lưu niệm mãi mãi.

Trân trọng kính chào.

Hiến-Pháp TRƯỞNG HỮU ĐỨC.

LỜI TRẦN THUYẾT

MỠI LẦN LY LOẠN LÀ MỠI LẦN THƯ TỊCH BỊ LÀM MÔI CHO BINH LỬA. NHÌN VÀO LỊCH sử: những vụ “*Phản-Thư*”, những vụ chiếm đoạt thư tịch đã xảy ra như một hệ luận trước những biến cố. Tình trạng này đã kéo dài qua các thời đại, ấy là biện pháp của những kẻ mạnh nhắm vào mục đích thực hiện chính sách ngu dân và đồng hóa triệt để.

Những kinh nghiệm đau thương ấy là nguyên nhân thúc đẩy chúng tôi cố gắng thực hiện công việc sưu tập những tài liệu này.

Chúng tôi nghĩ rằng: *“Nếu tài liệu kinh sách chỉ được tập trung tàng trữ vào một chỗ, tránh sao cho khỏi bị hủy diệt khi kẻ cường quyền đến cướp phá”*. Do đó chúng tôi quyết định quay ra nhiều bản để gửi đến, và ký thác vào những tâm hồn trung kiên với Đạo, những người dám chết để bảo tồn những tiếng nói của Đấng thay Trời dạy Đạo.

Nếu một may thay thời cuộc lại biến thiên, có thể các cuộc phản thư lại tái diễn, thì thiết tưởng trong số tài liệu này vẫn còn có nhiều người nhiệt tâm gìn giữ được vẹn toàn

Đây không phải là việc làm của một cá nhân hay một đoàn thể, nhưng là sự đóng góp chung của những người vô danh nguyện đem hết năng lực của mình để phụng sự cho lý tưởng bảo tồn truyền thống giáo lý của Đạo. Trong

khi quyển tài liệu này đến tay Quý vị thì cũng đã có người vì quá hăng say trong công việc thực hiện lý tưởng mà đã phải ngã gục vì kiệt sức.

Việc làm của chúng tôi không phải là một ý nghĩ nông nổi của một sớm một chiều, nhưng là một hoài bão trong suốt thời gian ly loạn. Chúng tôi hằng cầu nguyện ĐỨC CHÍ TÔN và PHẬT MẪU ban bố phúc lành sớm gặp dịp may để thực hiện hoài bão ấy.

Ngày nay chân trời đã rạng tỏ, ý nguyện đã đặc thành

Chúng tôi xin hiến dâng trọn vẹn cho Hội Thánh tất cả những tài liệu mà chúng tôi đã ghi chép, góp nhặt sau bao nhiêu năm theo đuổi mục đích bảo tồn những lời vàng tiếng ngọc của Đức HỘ PHÁP.

Từ đây bản quyền sẽ tùy thuộc hoàn toàn vào Hội Thánh. Kính xin hội Thánh cho kiểm duyệt và ấn hành, để cho mọi người đều được nghe lời dạy dỗ đầy yêu ái của Đức HỘ PHÁP đã dành cho chúng ta trong thời gian Đức Ngài còn tại thế.

Tòa Thánh, ngày 28 tháng 8 năm Bính-Ngo (dl
12-1-1966)

BAN TỐC KÝ

LỜI CHÚ CỦA NGƯỜI SOẠN

KÍNH THƯA: CHƯ HUYNH, TỬ, MUỘI CÙNG CÁC BẠN ĐỒNG MÔN.

ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC lúc còn sanh tiền Ngài đã để lại nhiều lời vàng tiếng ngọc dạy dỗ chúng sanh qua các buổi thuyết Đạo.

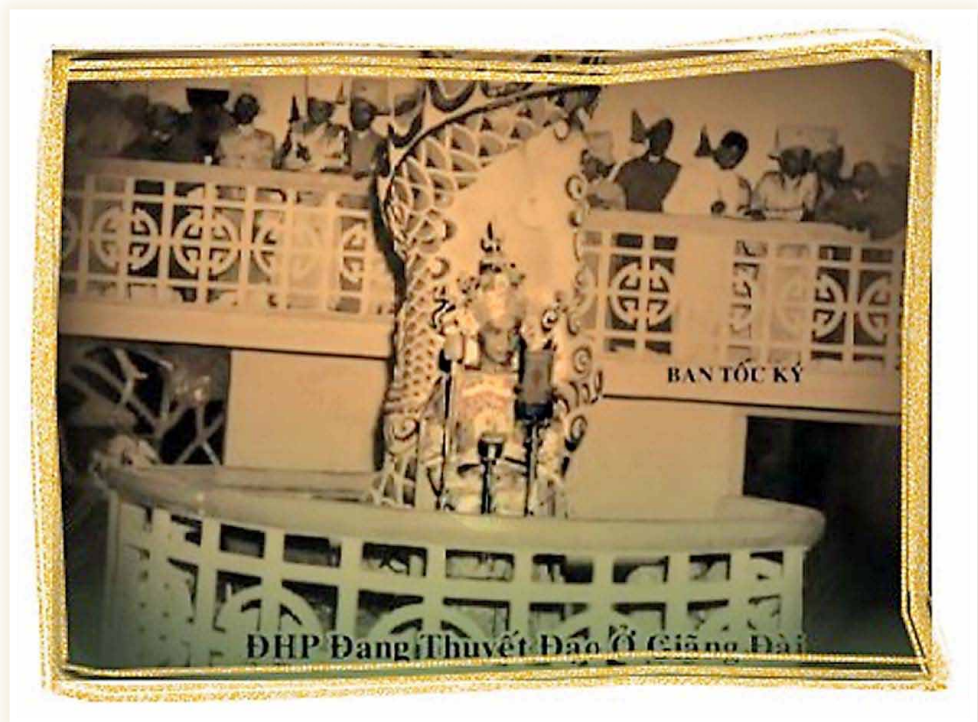
Nay kẻ hậu sinh được may duyên học Đạo với Đấng Thiên Tôn qua các bài Thuyết Đạo từ quyển I đến quyển VI (từ năm 1946 đến năm 1955 do Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh ấn hành), trong những bài giảng này, Đức Ngài đã giáo hóa rất nhiều chủ đề về Đấng Thượng Đế, Tôn Giáo, Nhân Loại... theo dòng thời gian của từng thời kỳ lịch sử.

Với lòng tôn kính Đức Tôn Sư, con xin được sắp xếp các bài giảng theo từng chủ đề để con và các bạn đồng môn dễ dàng sưu khảo trên đường tu học.

Thành kính cầu nguyện Đức Tôn Sư luôn luôn dẫn dắt chúng con trên đường phụng sự.

Kính bút





01 SỨ MẠNG CỦA TÔN GIÁO

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo – Ngày 29 tháng 6 năm Đinh Hợi (1947)

Hôm kỳ Vía Đức Quan Thánh Đế Quân, ngày 24 tháng 6 Đinh Hợi Bần Đạo đã giảng về cơ quan cứu thế của Đại Đồng thế giới.

Biết rằng Thánh Thể của Chí Tôn là nền Đạo Cao Đài, có sứ mạng thiêng liêng đến tại thế này để cứu độ toàn nhơn sanh đang lâm than khổ sở vì nạn đao binh. Chí Tôn có than: *‘Nếu Đạo trễ một ngày là hại nhơn sanh không biết chừng nào’*. Buổi ấy đang thái bình yên lặng, tưởng đâu Chí Tôn nói vậy là giục thúc cho mình đạt đến chơn giáo, chẳng dè 5 năm sau toàn cầu thọ nạn, có lẽ trước nhứt toàn Đạo nam nữ đều thấy, Bần Đạo tưởng chắc từ chưa có loài người đến giờ, chưa có trận chiến tranh nào sát hại nhơn loại thảm khốc dường ấy.

Hại thay! Loài người bạc nhược thiếu đức tin mà phải chịu muôn lỗi ngàn tội đối với Đức Chí Tôn. Bần Đạo rất ưu tư khổ não về tinh thần, vì xem thấy trường sát hại nhơn sanh cứ tiếp diễn trong nước nhà của chúng ta mãi. Nếu lấy theo trí độ tinh thần của chúng ta, tưởng sự tàn sát khốc liệt đổ máu, chủng tộc ta lâm nạn nổi da xáo thịt thì do tội tình của quốc dân thất tín, thất phận

đối với Đức Chí Tôn.

Nếu thân ắt hữu tội chỉ đề đầu cúi xin Đức Chí Tôn giảm bớt cái nạn ấy trong buổi Bản Đạo đang đảm nhiệm thì quốc dân Việt Nam đã bị thúc phược muốn làm cũng không được, muốn nói cũng không ai nghe vì giống nòi của chúng ta thiếu tâm đức, thiếu quyền hành chánh trị. Vậy chúng ta rón cầu nguyện cùng Đức Chí Tôn, nếu thần nhiên có lỗi nhờ Ngài đưa tay giúp Bản Đạo cứu vãn tình thế, một trường sát hại khốc liệt của nòi giống chúng ta, thì có lẽ Ngài đại từ bi chỉ rõ.

Chúng ta biết rằng: nước Pháp và Nam không phải thù hận nhau vì chúng ta nhận thấy đã 80 năm, đồng chia khổ não, đồng chịu nhọc nhằn khai hóa, hèn có nhau sang có nhau, vinh nhục có nhau, cũng đã từng chung sống hai nước có một thâm tình thiết tha, không lẽ chúng ta không giải quyết được vì không thể chối rằng: *‘không có duyên có.’* Vì họ phiền nòi giống Việt Nam về tâm lý và tình ái vì xưa kia không có, nên ngày nay biến sanh cuộc thảm khốc là không biết phòng ngừa cái lạc hậu xưa kia, nó không đồng tâm lý, hễ phiền nhau thì sanh ra oán nhau, nếu muốn giải quyết cho họ hết phiền thì chúng ta có phương thuốc cứu rỗi đôi bên, lấy tình hòa ái cùng nhau lấy nghĩa thâm giao, cùng nhau chia sẻ khổ đau, giục cái tình thân ái sôi nổi cháy bùng lên, có lẽ đôi đảng sẽ giải quyết sự chiến tranh vô lối, vô giá trị, vô nghĩa lý, vô ích kia được.

Ngày mai Bản Đạo sẽ đem tiếng chuông cảnh tỉnh Bạch Ngọc Chung của Đức Chí Tôn đến tại Sài Thành

đặng thức tỉnh đôi bên cho nó nhìn nhận, ngoài tình thâm giao ra họ lại còn tình cốt nhục, có một tinh thần tạo ra một đại nghiệp trong Cao Đài.

Bần Đạo xin thú thật rằng: Cả toàn con cái của Đức Chí Tôn đừng tưởng Đạo Cao Đài riêng của mình, có thể nói rằng chúng ta đi một con đường chí thiện, tâm lý nhơn sanh, hoạt bát tinh thần, chúng ta đi một con đường mà thương yêu nhau, đồng chung sốt khổ cho nhau, ấy là cái đại nghiệp này nó sẽ làm cái bữu vật nâng đỡ tinh thần của toàn thể giới đại đồng (Liberté de conscience) cả hai điều ấy hợp thành là Quốc Đạo.

Cái đại nghiệp có tinh thần là Pháp và Nam hiệp trong tình yêu ái tinh thần đó vậy. Bần Đạo xin nói lại một lần nữa. Đạo Cao Đài này là một đại nghiệp không phải riêng của nước Nam mà thôi, mà có tâm lý hoãn huợt, người Pháp sẽ là đàn anh đưa tay ra đó mà giải quyết vấn đề rắc rối mâu thuẫn của Pháp và Nam. Vậy ngày mai Bần Đạo sẽ đi Saigon thì toàn Đạo phải nhứt tâm cầu nguyện, cầu nguyện sao cho họ mở khiếu linh quang nghe tiếng Hạc Thiêng Liêng này, đặng thức tỉnh cả tâm hồn định quyết vận mạng nước nhà và tương lai của toàn mặt địa cầu mà chớ.

■ *THUYẾT ĐẠO QI / TR 55*

02 CƠ QUAN CHUYỂN THỂ

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Ngày mồng 1 tháng 9 năm
Đinh Hợi (1947), 12 giờ trưa.*

BẢN ĐẠO NHỚ BUỔI CHÍ TÔN MỚI ĐẾN TỎ DANH HIỆU NGÀI. NGÀI HỨA VỚI CÁC MÔN ĐỆ CỦA Ngài buổi đầu tiên về cơ quan chuyển thể làm phân vân biết bao nhiêu nhà trí thức, tìm hiểu hai chữ **Chuyển Thể** là nghĩa gì? Theo triết lý học định nghĩa chữ chuyển thể là:

Xoay đổi thời đại hiển nhiên ra thời đại khác hoặc không phù hợp, hoặc quá khuôn khổ nề nếp nên quyết đoán thay đổi lập trường thiêng liêng vì thời đại này đã định.

Chuyển, nghĩa là sửa đổi cũ ra mới, lấy nghĩa lý đã định hẳn ra, tức nhiên chúng ta nhận thấy các khuôn luật đạo đức từ trước đến giờ để lại đều bị biếm trách cả, bởi vì đời quá hung tàn bạo ngược vô nhơn luân, tinh thần đạo đức không qui định, tâm lý loài người không tương quan cùng nhau, mất cả luật đồng sanh làm căn bản của loài người, luật đồng sanh gần như bị hủy bỏ bởi thấy tấn tuồng trước mắt, nào giặc giã chiến tranh giành sống mà giết hại lẫn nhau, oán kết thâm thù, loài người do nơi ấy mà biến sanh tàn ác, cái phương sanh sống đến một giai đoạn rất khó khăn và chúng ta thử xét đoán trong các

kinh điển Đạo Giáo đã để lại là: *‘Mưa dầu nắng lửa.’* Trần mưa dầu nắng lửa sẽ có hiện tượng y như trong kinh đã nói. Cũng vì sự sanh hoạt khó khăn mà loài người giết hại lẫn nhau. Trên mặt địa cầu, nếu lấy con số hiểu biết người ta định 2 ngàn năm bảy triệu sanh mạng, không kể mấy trận giặc tàn khốc đã qua, hiện giờ làm giảm bớt rất nhiều trong số ấy. Đời sống đến giai đoạn khó khăn hơn nữa, những phẩm vật nuôi sống loài người càng giảm bớt thì nhân loại còn quyết liệt chiến đấu hơn nữa.

Bần Đạo tìm hiểu, định nghĩa hai chữ *“Chuyển Thế”* là thay đổi thời thế, đem kinh luật ra quan sát thấy mỗi thế kỷ, mỗi nguơn từ trước đến giờ nhiều giai đoạn cũng giống nhau một cách lạ lùng, những tấn tuồng nầy giống tấn tuồng trước không ngoài khuôn viên ấy.

Trước hết bắt đầu là sắc dân da đen là dân (Brahma) tức là dân Ấn Độ. Chí Tôn giao vận mạng địa cầu nầy cho dân da đen, vì dân da đen là con trưởng nam của Đức Chí Tôn, Đức Chí Tôn giao cho dân da đen nắm giữ về tinh thần lẫn hình thể, không ai hân hạnh hơn dân da đen. Nước Ấn Độ có Đạo đầu tiên hơn hết, làm chúa cả địa cầu nầy. Đã được hữu hạnh cao trọng quyền năng hơn hết nhưng phân chia nòi giống, biệt lập tương tranh, tận diệt tất cả nòi giống khác, chính mình chúng ta hôm nay, cũng ở trong khuôn khổ đó vậy.

Vì thế mà mất quyền hành, Đức Chí Tôn mới đem dân da xám là dân Bengalis (Bènarés) lên làm chủ quyền, chuyển giao lại cho dân da xám sửa đời, trị thế. Chí Tôn đem Đạo Brahma để dân da xám làm chủ, làm Chúa, sửa

đời lập Đạo, trái lại dân da xám không làm nên phận, các tẩn tuồng hung ác mãi diễn lại, buộc Đức Chí Tôn phải cho dân Olivâtre cầm quyền làm Thầy nơi địa cầu này đặng trị thế, nhưng rồi sắc dân Olivâtre cũng không làm nên phận, nên mới có nạn tiêu diệt mà chúng ta đã thấy khuôn-khổ đó là khoảng đất Á Đông này thuộc bán đảo Malasca cũng bị hành pháp đó, cho nên bị biến tận diệt sát hại, chỉ còn lại Presqu'ile de Malasca.

Đức Chí-Tôn mới giao cho sắc dân da đỏ, sắc dân này là dân xứ Egypte (Ai-Cập) tức là nòi giống của thế-giới mới. Pérou cũng là con cháu sắc dân ấy. Lúc trước thế giới mới chưa có, xung quanh vòng xích đạo (Equateur) lúc bấy giờ là toàn biển cả hóa cồn như vùng sa mạc Sahara ngày nay, nơi dân Atlantéenné tối cổ. Thấy dân Pérou, Egypte (Ai Cập) mà ngày nay ai cũng phải cúi đầu trước sự văn minh của họ. Nhưng đến nay họ không còn tồn tại đẹp đẽ như trước, vì làm Chúa mà giết người, làm anh, làm thầy không xứng đáng. Đức Chí Tôn thấy nhưn loại không giữ vững thiên lương đức tánh mới làm ra trận Đại Hồng Thủy, cho nên mới có thế giới mới ngày nay.

Đến da vàng (Asie Iranienne) là nước Tàu, đùng tướng nước Tàu do một sắc dân mà ra, họ gồm nhiều sắc dân hiệp lại thành nước Tàu, thành thử tiếng nói thì khác chỉ có chữ giống nhau mà thôi, nước Nam ta gốc cũng ở nước Tàu, giống da vàng cũng thất Đạo nên Đức Chí Tôn để quyền cho giống da trắng gấn Mongol (Mông Cổ) hiệp với RACE CASPIENNE (AFGHANSTAN, YOUGOSLAVIE) ở cận đông tràn qua Âu Châu lập quốc

rồi chiếm đoạt Âu Châu.

Đức Chí Tôn để quyền cho dân da trắng làm chủ, thay vì dân da trắng lo sửa đời trị thế, trái lại để cho thế giới tương tàn tương sát lẫn nhau, nếu cơ quan chuyển thế đổi quyền thì mặt địa cầu còn thay đổi. Dân da trắng rồi cũng như cảnh tượng hoàng đồ nước Tàu vậy. Cơ quan chuyển thế mà Đức Chí Tôn lập trước mắt sẽ dữ dội lắm, tấn tuồng đó vẫn còn tiếp diễn chưa dứt.

Bản Đạo quả quyết rằng sẽ còn đại động dữ dội một phen nữa nơi mặt địa cầu này, đặng chi? Đặng giống da trắng giao quyền cho sắc dân mới nữa là giống dân Thần Thông Nhơn (Race Lucide) làm chủ, cầm giềng mối toàn mặt địa cầu này.

Hại thay! Luật thiên nhiên chiếu theo kinh luật thượng cổ để lại quan sát hẳn hoi, gỡ sách ra coi thấy thế nào, sau thế ấy, bánh xe tiến hóa vẫn đi, xây một hướng một chiều. Bản Đạo e cho loài người mài miệt tội lỗi đó càng nguy hại cho loài người hơn nữa, nên Chí Tôn lập Đạo Cao Đài là đền thờ cao trọng, đức tin to lớn ngự trước thiên lương loài người mới có thể thắng cơ quan Thiên Điều định trước.

Chúng ta, Thánh Thể của Ngài, giúp Ngài giải quyết được chăng? Nếu thoảng không được, cái hại này còn duy trì nữa. Ngài muốn Việt Nam này là Thánh Địa cho nhơn loại biết rằng: nhờ đây mà giải quyết cứu thế bảo tồn nhơn loại là do con cái của Ngài, do nơi chúng ta. Nếu bất lực chúng ta có phần lỗi đó vậy.

■ *THUYẾT ĐẠO QI / TR 78*

03 QUYỀN NĂNG CỦA NỀN TÔN GIÁO

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, thời Tý mồng 3 tháng Giêng năm Mậu Tý (dl. 12-02-1948)

TRONG BA NGÀY XUÂN, BẮN ĐẠO ƯỚC MONG NƯỚC CAM LỘ CỦA CHÍ TÔN CHAN RƯỚC ĐẶNG rửa tâm hồn của mấy em phục sinh trở lại.

Nay Bần Đạo xin thuyết minh **quyền năng của nền Tôn Giáo**. Cả chủng loại loài người và vật loại, chúng ta quan sát ngoại thể thấy loài người và vạn vật phải ở chung hiệp cùng nhau, gọi là xã hội mới sống được. Chúng ta thấy trước mặt nhiều vật loại sống đặng như ong, kiến, cũng nhờ tổ chức xã hội, giống thú mà còn biết chung hiệp từ đoàn thể tức nhiên có tinh thần xã hội. Loài người cốt yếu sống cũng phải có xã hội. Lại nữa, nếu chúng ta tìm chơn lý của Phật Giáo thì thấy Chí Tôn đã phú thác cho loài người làm chúa vạn vật. Ngài để tinh thần của loài người cao trọng, tức nhiên cho người có khối linh vĩ đại, trọng hệ hơn, đủ phương thể làm tròn trách vụ đối với vạn vật, tức Ngài định cho ta làm chủ xã hội vạn linh.

Làm trách vụ tức nhiên có tinh thần cảm xúc mà cảm xúc tức nhiên sanh tình. Tình là luật thiên nhiên của Chí Tôn. Tình phân ra hai vở chánh, nơi cõi phàm

thì có định luật giới hạn, chúng ta thấy tạo luật pháp xã hội, hiển nhiên nơi cửa Hư Linh cũng có đặc quyền, nên cũng phải có khuôn luật là Thiên Điều.

Có nhiều vị Phật cầm vững quyền thưởng phạt ấy gọi là nhơn quả, vay trả, hễ nên thì thưởng còn hư phải thường, luật định như thế nên rất công bình chánh đáng.

Vì có khuôn khổ luật pháp do quyền thiêng liêng của Chí Tôn định, bằng chẳng vậy dữ cũng ra hiền, lành cũng như ác, hỗn độn cả tinh thần của Chí Linh, tổng số không mực thước, không căn để, không cội rễ.

Ấy vậy Đạo cốt yếu tạo khối tình ái tâm lý của loài người, biết mình là phần tử của xã hội, phải làm điều gì cho xã hội nhờ.

Gia đình là một phần nhỏ trong xã hội, nếu biết giữ gìn thân thể, tôn trọng danh giá cha mẹ, anh em thảng có đứa du côn không kể gia pháp, làm rối loạn gia đình thì kẻ đó ai cũng muốn bỏ, muốn đưa ra khỏi gia đình tông tổ. Sợ e gia đình nào mực thước, thảng có điều vô phúc ấy sẽ xử đứa làm nhục đó, hình phạt nặng nề hơn kẻ tha nhơn.

Cần Khôn là đại gia đình, cửa Đạo cũng vậy, xã hội cũng vậy, là một gia đình có cha mẹ, bà con, như một tông tộc vậy.

Lớn hơn gia đình là một quốc gia, là một gia đình lớn, gồm cả các gia đình tổng hợp lại, chịu theo một khuôn luật do quyền năng của Đạo giáo tức Đại gia đình.

Ta lần lượt đi đến toàn nhơn loại hiệp lại thành đại gia đình.

Con người sanh ra phải biết trách vụ của mình, trong tiểu gia đình hay đại gia đình cũng vậy. Người ở gia đình chỉ xưng mình là con, vì có Jésus Christ chỉ xưng mình là con của Người (Le fils de l'home).

Ôi! chỉ làm người mà được thành nhưn thì hiểu giá trị của nó thế nào? Văn minh Nho Giáo hiểu giá trị làm người ấy khó khăn lắm, khó mà mình biện được:

“Vi nhưn nan, vi nhưn nan” (làm người khó, làm người khó).

Tổ tổ vi nhưn nan (làm người rất nên khó).

Mong làm người cho xứng đáng là người trong gia đình là khó khăn lắm, mà hễ làm người để diu đỡ được gia đình tức là chúa gia đình đó; mình là người mà nâng đỡ được quốc vận là chúa của quốc gia. Giờ ta thử hỏi: một nền tôn giáo đem tâm lý loài người hiệp một lại là một điều đứng trên cái mức đại gia đình đó. Làm người chủ xứng đáng của gia đình đã là khó, làm người chủ xứng đáng của quốc gia lại càng khó, rồi làm người chủ xứng đáng của một nền tôn giáo không phải dễ.

Hễ làm chủ được xứng đáng, thì đối với nhưn quả, ta chỉ có nhưn mà không còn quả nữa. Người đã đem thân nẩy ra làm chúa gia đình, không còn là mình nữa mà là bậc tiền bối; người đáng là người chủ của một nước là bậc Thánh nhưn, người đáng là người chủ một tôn giáo ấy là vị Phật.

Ấy vậy, chúng ta muốn quan sát **một tôn giáo nào được gọi là chánh giáo, thì tôn giáo đó phải đủ yếu**

điểm tạo nên người chủ của nó đặt điều đỡ các phần tử của Đạo ấy, đủ hạnh kiểm, đủ quyền năng. Phải cao thượng hơn sự thường tình, đi cho vững trên con đường hằng sống mới xứng đáng là chủ của Đại gia đình càn khôn vũ trụ. Cả phương pháp không mực thước, quyền hành để đạt đến địa vị chúa một tôn giáo thì không phải chánh đạo. Ta đã thấy gì? Đạo Cao Đài có không? Ta suy xét coi: Có hẳn. Nếu con đường ấy, kẻ nào cố gắng thì nên người làm chúa nên tôn giáo của Chí Tôn đã tạo sẵn, có mực thước, chuẩn thẳng, phép tắc, để cho người ấy lập nên địa vị.

■ *THUYẾT ĐẠO QII / TR 17*

04 QUYỀN NĂNG CỦA NỀN TÔN GIÁO (TT)

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Ngày 4 tháng giêng năm
Mậu Tý (13-2-1948)*

ĐÊM HÔM QUA BỊ ĐÈN TẮT, NÊN CHƯA KẾT
LUẬN THỂ PHÁP. NAY BẮN ĐẠO THUYẾT HƠI
dài một chút, xin cả thầy có mỗi chân đừng
phiền.

Đêm hôm qua, Bản Đạo đã diu dắt các bạn, các em, các con đi trên con đường tìm kiếm triết lý một nền tôn giáo. Cả nơn loại đều học làm chúa toàn cả gia đình, được làm chủ một tiểu gia đình, tức là một tông tộc là một vị hiền tại thế rồi, được làm chủ một đại gia đình là quốc gia, là một vị Thánh nơn, được làm chủ một số quốc gia hiệp lại như Hiệp Chúng Quốc tại Mỹ Châu như Washington.... chẳng hạn, là một vị Tiên, được làm chủ tối đại gia đình tức nhiên làm chủ toàn thiên hạ, một nền tôn giáo là một vị Phật.

Thể pháp của Đạo Cao Đài có khuôn khổ tập cho nơn loại đi đến mục đích trong luật pháp của một nền chánh giáo.

Kế đây, Bản Đạo xin thuyết về **Bí Pháp**.

Vả chẳng Chí Tôn sanh chúng ta là người, cho chúng

ta là người, cho chúng ta nhứt điểm linh quang tạo hình ảnh mỗi cá nhân. Ngài định phận sự tối trọng yếu của Ngài và cầu chúng ta thật hành cho ra thiệt tướng, nghĩa là: làm thế nào đặng làm chúa vạn vật hữu vi cho Ngài. Hễ giao phận sự thì buộc phải đảm nhiệm luật pháp cũng như sai ai thế hình ảnh cho mình đến nơi nào, làm phận sự gì cần đưa ra chương trình đặng thi thố ra sao cho thành đạt. Trong chương trình có phương pháp hành vi, tức nhiên luật pháp của Đức Chí Tôn muốn buộc loài người đạt đức làm chúa vạn vật, định pháp vô hình tức nhiên định Thiên Điều. Thiên Điều là luật, còn pháp là quyền năng thưởng phạt nhơn quả.

Không lạ gì, chúng ta thấy thế thường, con người không làm thì không có nên hư, còn lãnh trách vụ thì nên hư đặng thất. Nên hư đặng thất của con người là một tấn tuồng nơi mặt thế. Ta nhận thấy mang thi hài, xác thịt, khối Chơn linh chịu mờ ám, chỉ biết sống phải hiểu nghĩa vụ mình, không phải sống đặng thừa hưởng, từ khi lọt lòng mẹ thì đã mang một mối nợ trần. Hễ mắc nợ thì phải trả, mà trả cho ai? Khởi trả cho gia đình trước. Ai là người làm trọn đạo gia đình cũng khó lắm rồi, biết bao nhiêu trở lực, quả kiếp trước tái diễn lại, phải vay trả kiếp sau. Vay vay, trả trả, chẳng khác anh lái buôn kia trong đường đi. Muốn học làm chúa vạn vật cũng phải nhiều đường lối gay trở khó khăn.

Nếu Bản Đạo không vi chủ đặng đè nén con vật này, chỉ biết sống như con vật thì đã quên hẳn mình là gì, chẳng cần luận, đương nhiên nhơn loại lâm vào cảnh vay trả như

anh lái buôn bị gian lận nhiều nên bán lỗ, ấy là nhơn. Đi chuyển khác nữa may mua rẻ bán được mắc thì được lời. Lời lỗ là con buôn nơi trường đời. Ta thấy giờ nào chúng ta chẳng còn buôn lấy lời cho chúng ta hưởng mà là buôn cho Ông chủ hãng hưởng, ngày ấy chúng ta không sợ lỗ lời. Nhơn quả cũng thế, ngày giờ nào ta chẳng còn là ta mà còn trong gia tộc ta, ngày giờ nào ta chẳng còn là ta mà sống cho nhơn loại, ngày ấy là ngày giải thoát.

Mình không vay hỏi ai, mình chỉ cho mượn thì mình ắt giàu. Ngày giờ nào mà lời lỗ mình không chịu trách nhiệm chỉ sống về nghề nghiệp của mình mà thôi, thì mình ắt không ăn thua chi với ai tất cả. **Đức Chí Tôn cũng thế, ngày giờ nào con cái của Ngài lấy hiếu đối với Ngài, nuôi nhơn loại về tinh thần và vật chất đó là cơ quan đạt Đạo, chúng ta cho vay mà không thiếu, ấy là ta tự giải thoát.**

Ta thử hỏi cả bí pháp của Đạo Cao Đài có như vậy chăng? Có chớ! Kia cái Cửu Trùng Thiên Chí Tôn đem phô bày tại mặt thế này đối với Cửu Phẩm Thần Tiên, không còn ai chối đặng, ai đi trọn thì được giải thoát. Ngôi Giáo Tông môi giới hay thiệt? Chính Anh Cả chúng ta đã ngồi được. Ai làm được vậy chăng? Làm được chớ! Nếu có kẻ nói mắc lo gia đình, không thể lo Đạo được là phi lý. Đạo là trường học đạt đại gia đình, Đạo là trường thi lập vị, sao lại làm không được? Tại làm biếng học! Học đặng hành.

Nên hư do tại mình, không phải do Chí Tôn và cũng không phải tại Đạo. Tôn Giáo nào không đạt được

Cửu Phẩm Thân Tiên dưới thế này, thì trên Cửu Thiên kia không hề đạt vị được. Ấy vậy, về mặt bí pháp Đạo Cao Đài là rõ ràng một nền chánh giáo của Chí Tôn vậy.

■ *THUYẾT ĐẠO QII / TR 19*

05 CƠ QUAN ĐẠI ĐỒNG THẾ GIỚI

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Đêm 24 tháng 6
năm Đinh Hợi (1947)*

HÔM NAY BẮN ĐẠO GIẢNG VỀ CÁC **CƠ QUAN ĐẠI ĐỒNG THẾ GIỚI**, BẮN ĐẠO CÓ GIẢI nghĩa cuối Hạ Nguơn Tam Chuyển bắt đầu Nguơn Tứ Chuyển. Khởi đầu, thường thiên hạ phải nhập trường chung cuộc khảo thí. **Thi đậu thì ra khỏi cảnh đau thảm khổ này, nếu rớt thì ở lại làm Thần Thông Nhơn** (Race Lucide).

Bởi vậy cho nên từ trước năm Bính Dần (1926) Chí Tôn đến than thở trước để thông tri mỗi lương sanh nam nữ khi chưa lập Đền Thánh. Thấy than rằng:

*‘Đến tạo nền Tôn Giáo để cứu khổ cho toàn thiên hạ,
Đạo mở sớm một ngày thì cứu nhơn sanh sớm một ngày.’*

Hại thay! Buổi ấy chúng ta nghe lời Thánh Giáo của Người, chẳng ai để trọn tâm quan sát tìm tòi cho ra minh lý, chúng sanh lại đoán rằng: Sự tạo càn khôn thế giới là thời gian của Ngài chớ không phải của mình. Ai dè nó kết liễu nơi chúng ta, lẩn tay tính lại thấy một hoàn cảnh đau khổ của nòi giống quyết liệt, đau đớn thương tâm không tả được, chúng ta để lời trách Đại Từ Phụ và các Đấng

Thiên Lương, trách các bạn thân yêu của ta nữa. Chúng ta đâu có dè các vị Giáo Chủ đang giáo hóa chúng ta, đã tội cùng Chí Tôn và các Đấng Thiên Lương, đó là huyền vi bí mật của Chí Tôn nên ngày nay mới có ảnh hưởng.

Hỏi, Chí Tôn than tưởng tượng như Ông cha kia thấy tình cảnh nguy ngập khổ não làm hại con cái của Người mới đứng ra cậy mình đi đến đó đặng cứu dùm kẻ toan tuyệt mạng, chúng ta lại chờ viện lý rằng: Lộ trình còn hoãn huợt dầu có trễ một ít ngày cũng chẳng hề bao. Bất ngờ đi tới nơi, thì con cái của Người đã kề bên vực tuyệt mạng.

Chúng ta có lương tâm xét đoán 22 năm tình cảnh đến nước này tội lỗi ấy của ai? Xin hỏi thử rồi trả lời: Chính chúng ta có tội vậy. Xem xét cho đúng lý thì Chí Tôn đến lập nền Quốc Đạo làm cơ quan chuyển thể cứu mạng loài người. Toàn Đạo nam nữ lãnh một cái trách nhiệm trọng hệ đường ấy mà không có đủ tinh thần nghị lực làm tròn nhiệm vụ. Chư đạo hữu làm chứng cái điều ấy, nếu một ngày kia hình tướng của Đạo quả nhiên như vậy, Bản Đạo chẳng hề nói đã làm nên cho Đạo cho Đời. Năm 1939 bằng chứng đem đến là giặc toàn cầu sôi nổi, lời tiên tri chẳng đi sai, nước Việt Nam là Thánh Địa của Chí Tôn mà tránh không khỏi cái nạn ta thán, hồi hộp, sợ sệt.

Mãi đến ngày 27-7-1941 Bản Đạo bị đồ lưu nơi hải ngoại, chính mình làm đầu Thánh Thể mà tự nghĩ xét làm không tròn phận sự đối với Đời với Đạo, trong tâm có nuôi hám vọng là vui chịu bắt lưu đày, để gánh khổ cho nước nhà thoát nạn. Dường như đắc kế nên cái thú

hưởng lạc của Bản Đạo không thể tả được, chịu có một người mà cả nước hưởng. Không dè **Đạo Cao Đài có một tương lai gánh cả nơn quả của toàn nơn loại trên mặt địa cầu này, chẳng riêng một nước Việt Nam mà thôi, cũng không phải riêng cho một nòi giống mình hưởng**, chúng ta, con cái của Đức Chí Tôn mà bị đồ lưu tức là tội của loài người chưa trả đó.

Cả thầy đều thấy bởi Thiên Cơ, nhưng được hạnh phúc cho kẻ nào đã đi đến Thiên Thai kiến diện nhận định trước sự hạn định, chẳng phải giấc chiêm bao mơ mộng, ôn lại cả hành tàng của loài người trên mặt địa cầu này, hạn định chưa dứt, tức còn phải trả đến chừng nào hột giống lành của Chí Tôn mọc lên đã thành cội hòa bình tâm lý, đơm bông sanh trái nơi đất Việt Nam này, mà khắp địa cầu toàn nơn loại được hưởng hạnh phúc, bằng chẳng thì do tội tình này mà phải chịu một phen thống khổ hơn nữa. Thảng không đủ can đảm cương quyết thiệt dụng quyền năng của Ngài thì dầu cho chức sắc Thiên Phong, Chức Việc, đạo hữu cho đến mấy con nhỏ cũng vậy, cái họa tương lai không thể tránh thì không lấy gì làm lạ, hết giặc giã đao binh đến bịnh chướng sát hại. **Đã từng chịu phong ba bão tố, bị chìm đắm mà chúng ta còn sống rồn nơi đây (rescapé) tức là Chí Tôn dành để lại hột giống lành để làm căn bản cho cội hạnh phúc hòa bình đại đồng thế giới thì sự ưu ái nhau rất nồng nàn hơn tình cốt nhục.**

Ngày nay cả toàn thiên hạ đã chịu thống khổ nên hằng xem chúng mình là giống lành Thiêng Liêng Chí Tôn

đã lựa chọn. Nhận định là mầm chồi hạnh phúc chung thì khối thương yêu vô tận này bằng ngòi viết không thể tả được. Ảnh hưởng cao trọng tuyệt đối của sự thương yêu là đó, mấy con tìm hiểu mà tạo lấy.

■ *THUYẾT ĐẠO QI / TR 53*

06 TẠI SAO TAM GIÁO QUI NHỨT

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Hạnh Đường Phước Thiện. Ngày 2-5-
Năm Tân Mão (1951) – Lễ Khai Giảng Hạnh Đường Phước Thiện*

HỒI 4 GIỜ CHIỀU ĐỨC HỘ PHÁP ĐẾN CHỨNG
LỄ KHAI TRƯỜNG TRONG TRƯỜNG CÓ LẬP
bàn thờ Đức Mạnh Tử Tiên Sư. Đức HỘ
PHÁP hỏi cả môn đồ trong trường:

– Tại sao Đức Khổng Phu Tử Ngài truyền giáo Đạo
khi trước mà không thờ Ngài, lại thờ Đức Mạnh Tử.

Cả thầy đều có trả lời nhưng không trúng lý, Đức
HỘ PHÁP nói:

– Trong thời kỳ Đức Khổng Phu Tử lập Đạo giáo
giảng sanh nhằm lúc thời bình lập đời quân chủ, khi Đức
Mạnh Tử giáo dân nhằm lúc thời loạn phong trào sôi nổi,
giặc giả tứ phương, bởi vậy cho nên Ngài lập đời lấy cái
thuyết Quân Chủ dân quyền, tức là Quân Chủ lập hiến
mới thân phục được lòng dân, ấy vậy mới phù hợp với thời
kỳ nầy, tại vậy mới thờ Ngài.

Đức Hộ Pháp hỏi câu thứ nhì:

– Tại sao Tam giáo qui nhứt Thích, Đạo, Nho nghĩa
là Phật, Thánh, Tiên mà sao không lập hội Phật Tông
chuyển thế hay là Tiên Tông chuyển thế? Lại lấy Đạo Nho

lập thành Hội Thánh mà CHỈ TÔN đến Khai Đạo, kỳ này lại dụng Nho Tông chuyển thế (cả Chúc sắc đều có trả lời nhưng không rõ tột ý).

Đức Hộ Pháp nói:

– Đạo Thánh, cốt yếu chuyển đời, mà chỉ có biết quyền, chớ không biết người biết mình, không biết Trời, nên còn khuyết điểm, có công rèn luyện tâm tánh, mà không chỉ rõ đường siêu thoát cho nhơn loại, vì chỗ thiếu đó mà Đức CHỈ TÔN mới đến đặng thêm sức, Trời và người hiệp một đặng lập Đời Thánh Đức, nhơn lực phải tùng Thiên lực để đạt cơ mầu nhiệm, thì tu hành mới mong siêu thoát nên lập thành Hội Thánh ba Đài Bát Quái, Hiệp Thiên, Cửu Trùng Đài đặng chấn hưng ba nền Tôn giáo lại làm một, gọi là Tam Giáo Qui Nguyên Ngũ Chi Phục-Nhứt, là thêm Thần Đạo và Nhơn-Đạo gọi Ngũ-Chi Đại-Đạo.

■ *THUYẾT ĐẠO QI / TR 33*

07 MỤC ĐÍCH CỦA CÁC NỀN TÔN GIÁO

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Ngày 15 tháng 10
năm Kỷ Sửu (1949).*

ĐÊM NAY LÀ NGÀY RẼM HẠ NGƯỜN. BẮN ĐẠO XIN THUYẾT PHẬN SỰ TRỌNG YẾU CỦA CÁC nền tôn giáo trong vấn đề hòa bình thiên hạ. Chúng ta thử hỏi có phải chẳng là khuôn bách đạo đức tinh thần mà thiên hạ không hòa bình, phải điên đảo, e cho loài người đổ xô vào một trận chiến tranh thứ ba; nó sẽ khởi hấn lên mặt thế gian nầy trong thời buổi ngặt ngùai gần đây.

Đạo Cao Đài cũng là một nền Tôn Giáo trong các nền Tôn Giáo khác, nay phải có một phận sự tiềm tàng thấu đáo cái thiệt phận đứng trong Vạn Quốc đương thời đại nầy thế nào? Chẳng lẽ trước mặt chúng ta đã thấy một trường huyết lưu thảm khóc huyền não dường nào; ngó thấy của họ, chúng ta tự xét phận của chúng ta làm thế nào?

Là chỉ trong thời đại nhơn sanh đã đi đến một khoảng đường văn minh của họ, trí thức tinh thần của loài người buổi nầy đã đoạt được biết bao nhiêu huyền vi bí mật của cơ Tạo Đoan Càn khôn vũ trụ, tài năng của họ còn tấn triển tới nữa. Do nơi lúc tương đối huyền vi

Thiên Ưng đã định cho nhơn loại có phận sự vĩ đại tối trọng tối yếu giữa Càn khôn vũ trụ, tức nhiên giữa Tạo Đao nầy. Tinh thần trí não họ buộc phải tấn triển mãi mãi không ngừng; càng tấn triển cái sinh hoạt của họ, nghĩa là cơ quan tự vệ của họ càng tăng tiến bằng cách khó khăn hơn nữa. Vì cơ cho nên đã sanh ra một trường náo nhiệt, tranh đấu đặng đoạt cho được sự sống còn trong xã hội nhơn quần trên mặt địa cầu nầy. Đã bị cái sống khó khăn của thời đại giục thúc cho họ phải tranh đấu náo nhiệt, hễ càng tranh đấu náo nhiệt thì cái khổ kiếp sống con người càng tăng nhiệt độ thêm nữa; càng tăng tiến nhiệt độ, càng giục thúc tương tranh cái sự tranh đấu trở nên náo nhiệt, biểu sao không giành giựt.

Các nền Tôn Giáo từ thử đến giờ, thiệt phận của họ thế nào? Chẳng cần tìm đâu xa xôi viễn vong, chúng ta cứ ngó cái hành tàng của các Vị Giáo Chủ tạo các nền Tôn Giáo, cái sở hướng của họ về đâu? Thì chúng ta thấy rằng: *‘Cái sở hướng của họ, cốt để cứu khổ cho thiên hạ.’*

Chính Đức PHẬT THÍCH CA, Ngài cũng từ bỏ ngôi báu của Ngài, mà ôm bình Bát Du hành khất đem của về cấp Cô Độc Viện nuôi kẻ nghèo.

Đức Chúa JÉSUS-CHRIST cũng thế, Ngài chia từ món bánh, từ miếng cá cho môn đệ của Ngài.

Đức KHỔNG PHU TỬ cũng thế, Ngài chỉ quyết thanh bản giáo Đạo.

Các vị Giáo Chủ chẳng ai khác chí hướng với nhau hơn là tìm phương giải khổ cho nhơn loại.

Muốn giải khổ cho nhơn loại thì phải có tâm yêu ái từ bi hơn hết, tức nhiên phải thương yêu giúp đỡ kẻ nghèo khổ đói rách. Các nền Tôn Giáo cốt yếu tạo ra cho kẻ nghèo khổ, thiệt thòi, bất tiện đó là chí hướng của các vì Giáo Chủ vẫn vậy. Bởi chính mình những kẻ khổ não truân chuyên đói khó, họ mới an ủi tâm hồn bảo bọc cái sống thừa của họ.

Ngày nay chúng ta ngó thấy các nền Tôn Giáo trên mặt địa cầu, thật sự họ đạt đến địa vị vinh quang phú quý; cái phần của họ không phải đến với kẻ Vua Chúa giàu sang, thiệt phận của họ làm bạn với người nghèo khổ đói khó. Nhưng họ đã mất hẳn, cho nên mới có một xã hội nhơn quần bất công, bất chánh; biểu sao tinh thần con người không phấn đấu, không kiếm phương tranh đấu để làm cho tiêu hủy cái bất công này, bởi mới sanh ra trường nào thiệt nhơn loại buổi này đó vậy.

Bản Đạo suy xét đến mục đích ấy thấy rằng:

‘Vì các nền Tôn Giáo không làm phận sự trọng yếu của họ, họ đã thất phận cho tới thời buổi này. Họ cũng chưa biết trừ cả tinh thần của họ lại đặng làm phương chuộc lỗi họ, họ còn mãi miệt trong cái sống vinh quang của họ mà thôi.’

Bản Đạo nói thật, nếu **muốn cứu vãn tình thế cho trường đời bớt hỗn loạn thì cái nền Tôn Giáo phải tự tỉnh, tự giác, giác nhi, giác tha**. Các nền Tôn Giáo tự giác lấy mình trước, rồi mới hướng dẫn cho đoàn hậu tấn sau này. Chúng ta cả thấy **các nền Tôn Giáo, hội hiệp tinh thần tâm tình nhau, đem cả ngôn ngữ thiêng liêng của Đức Chí Tôn là yêu ái nhơn vật trên mặt địa cầu này**

**đặng làm hườn thuốc cứu khổ cho chúng sanh, ngày
giờ nào các nền Tôn Giáo hiệp nhau làm một nhà định
thiệt phận của mình cốt yếu cứu khổ chúng sanh làm
bạn với khổ não, làm bạn với kẻ tật nguyên đói khổ
thiệt thòi cô độc vì lẽ bất công của xã hội nhưn quần
mới như thế. Ngày giờ làm đặng như thế thì mức hòa
bình nơi mặt địa cầu này mới còn tồn tại.**

Bằng chẳng vậy thì mặt địa cầu này, chẳng khi nào
hưởng đặng hòa bình như lời Đức CHỈ TÔN đến hẹn
cùng họ.

■ *THUYẾT ĐẠO QIII TÁI BẢN / TR 67*

08 SỨ MẠNG TRUYỀN GIÁO

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Đêm 15 tháng 7
năm Giáp Ngọ (1954).*

ĐÊM NAY BẮN ĐẠO GIẢNG CHO CẢ CHỮ CHỨC SẮC VÀ THANH NIÊN CÓ SỨ MẠNG THIÊN LIÊN TRUYỀN GIÁO nên để ý. Bắn Đạo đã thường giảng, nhưn loại trong thế kỷ 20 này đang bị thử thách về tinh thần, trí não mà từ tạo Thiên lập Địa tới giờ chưa có, nhưt là giờ phút này 92 ức nguyên nhân họ đã bị thử thách một cách rất đau đớn khổ não.

Đã lãnh sứ mạng thiên liên Đức Chí Tôn giao phó, những thân phàm chúng ta phải hoạt bát với khối tinh thần vô đối để giải thoát nhưn loại khỏi cảnh tương tàn. Nhưng rất tiếc cho các vị lãnh sứ mạng đã không giúp ích cho nhưn loại mà lại còn tiêm tâng những điều làm cho thiên hạ phải khổ sở, nhưt là tạo các võ khí giết người.

Thời đại nguyên tử này làm cho họ ăn năn hối ngộ, bị thử thách đau đớn hơn hết là hạng thượng lưu trí thức, những hạng ấy Chí Tôn đã cho họ một cái địa vị cao trọng của các nền chơn giáo, họ đạt tới Bí Pháp huyền vi thiêng liêng của Đức Chí Tôn, rồi họ lại tự xưng mình là địa Tiên, nên họ sản xuất những triết lý tôn giáo vô thần, xô

đẩy họ cho đời là hạng vô tri vô giác.

Hại thay! Không biết họ có thuận tùng hoàn cảnh chịu làm con vật để giúp đời hay chẳng? Chắc không thể họ làm đặng. Vì có cho nên tội nghiệp thay hạng thượng lưu trí thức trong 92 ức nguyên nhân đang bị đọa đày nơi bể trần cõi tục, vì hạng ấy lại có lắm kẻ cố tâm hại Đạo nên phải chịu luật vay trả. Bản Đạo trông lại giờ phút này biết bao nhiêu người bị đói khát, cũng như kẻ bệnh hoạn kia chờ thuốc. Họ trọng Đạo một cách không thể tưởng tượng được. Vì sự thử thách gian xảo của đời không biết bao nhiêu kẻ.

Tội nghiệp thay! Những Đấng hữu hạnh ngộ Đạo mà chưa được hưởng hồng ân của Đức Chí Tôn, chỉ được gần gũi các Đấng ấy mà thôi. Trông xa Đền Thánh là những Đấng được Đức Chí Tôn ban hồng ân vì họ đã từng chịu đau khổ tâm hồn không thể tả được, nên họ mới hưởng được địa vị ấy.

Mấy em nam nữ, đây rồi mấy em sẽ lãnh sứ mạng thiêng liêng đem giọt nước Cam Lộ rưới vào tâm hồn đau khổ của nhơn loại. Họ đang trông chờ ở mấy em. Bản Đạo đã hứa chắc rằng giờ phút này họ đang trông đợi mấy em, nếu mấy em cố gắng trong sứ mạng thì họ yêu ái, kính trọng mấy em một cách nồng nàn chơn thật.

Bản Đạo đã làm chứng hiển nhiên trước, vì Bản Đạo cùng Hồ Bảo Đạo đã nhận thấy điều ấy. May thay! Giờ phút này Đức Chí Tôn để mỗi phần thưởng cho con cái của Ngài, cho kiếp sống của mấy em. Vì có cho nên mấy em được đứng vào hàng Thánh Thể, Bản Đạo chỉ mong

một điều cũng như Đức Chí Tôn đã nói:

‘Mấy em hưởng hạnh phúc, mấy em cũng nên trông ngó lại 92 ức nguyên nhân, dầu xa dầu gần, dầu trong thân nhân hay ngoại tộc, mấy em nên tiếm tàng những điều hay giúp họ trong đường Đạo, để họ thoát khỏi cảnh khổ đọa dày này. Dầu trong hành vi hay kiếp sống mấy em có biết đâu cũng không bao giờ hiểu dạng nguyên nhân hay hóa nhân. Mấy em có biết đâu những hạng nghèo hèn kia là những Chơn linh trong cứu nhệ nguyên nhân dầu kiếp. Nếu rũi họ dầu kiếp ở chung cùng mấy em với số phận cùng khổ, mấy em thấy họ hèn mạt dần dần rồi mấy em khi rẻ họ, tức nhiên mấy em sẽ đắc tội với họ’.

Ấy vậy, Bần Đạo để lời căn dặn con cái nam nữ của Đức Chí Tôn nhứt là trong hàng Thánh Thể, rán gìn giữ cho lắm đừng để một ngày kia về nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống gặp họ rồi sẽ ân hận mà không dám nhìn mặt họ mà chớ.

■ THUYẾT ĐẠO QVI / TR 218

09 TẠO DỰNG ĐẠI NGHIỆP THIÊNG LIÊNG CHO ĐOÀN HẬU TẤN

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo – Ngày mừng 1 tháng giêng năm Bình Thân (1956). ĐHP ngỏ lời cùng toàn Đạo nhưn dịp Lễ Chúc Xuân.

THƯA CÙNG CHƯ CHỨC SẮC THIÊN PHONG HỘI THÁNH CỨU TRỪNG ĐÀI, HIỆP THIÊN ĐÀI, Phước Thiện Và toàn thể con cái Đức Chí Tôn nam nữ lưỡng phái.

Các bạn cùng Bản Đạo, hôm nay đã thêm một tuổi nữa tức Bản Đạo đã 67 tuổi.

Thưa cùng chư huynh, chư đệ.

Giữa thế kỷ 20 đạo đức suy vi, nhưn luân điền đảo, phong hóa suy đồi. Bởi có cho nên, Đức Chí Tôn đến đặng chung chịu cùng con cái đau khổ của Ngài, tạo nên một cơ quan cứu thế, mở Chơn Truyền Đại Đạo của Ngài vì cả nhưn luân của thiên hạ nó điền đảo. Cả thầy Thánh Thể đều thấy một nền tôn giáo tối cổ đã đến lập quốc cho nước Việt Nam nầy là Nho Tông, tổ phụ ta để lại nền Nho Tông cốt yếu giữ gìn bảo trọng nhưn luân của nhưn loại.

Vì có cho nên, Ngài đến lấy căn bản ấy làm ‘*Thước ngọc, khuôn vàng.*’ Cho toàn thể tâm lý nhưn sanh. Bởi có cho nên Ngài để lại tiếng ‘**Chuyển Thế**’ chẳng cần

luận cho xa xôi, Thánh Thể đều biết giữa buổi nguy hiểm khó khăn này, Đại Từ Phụ đã đến giao cho ta một phận sự Thiên Liêng như thế đó. Phận sự khó khăn không có hình hài xác thịt, Ngài đến phó thác cho ta phận sự làm Cha, làm Thầy. Phận sự thiêng liêng làm Cha thế nào, làm Thầy thế nào gìn trọn, cả thầy khuôn luật đó dường nào, cả con cái Đức Chí Tôn đều hiểu biết. Làm Cha là tạo sự nghiệp tạo hạnh phúc lưu lại cho con. Làm Thầy là tạo trí óc tinh thần danh thể và hạnh phúc tương lai cho nó. Làm chủ hai phận sự ấy khó khăn biết mấy!

Trong đại gia đình Thiên Liêng của Đức Chí Tôn giao phó cho ta phải theo một khuôn luật thiên nhiên ấy, là khuôn luật tiểu gia đình của ta mà thôi, không chi khác.

Lạ gì tuồng đời đương buổi này, tâm lý của nhơn loại thế nào ta đã chắc biết. Trong một gia đình con cái bất hòa với nhau, bao nhiêu tội lỗi ấy đều trút trên đầu người Cha của nó. Trong một trường, nếu có tranh hơn, tranh thua, tranh ngu, tranh khôn, tranh thiệt, cả danh vọng quyền thế bao giờ kẻ bất mãn cũng đổ trút trên đầu Thầy nó, lẽ tự nhiên vẫn vậy.

Trong một gia đình, dầu cho ông cha công bình thế nào, đứa con mẫn hoang đàng chi địa, vô nghĩa, vô nghị nó đổ trên đầu cha nó, nó nói cha nó hại nó.

Trong một trường lập thân danh nó không nên với đời, nó cho thầy nó dở dạy, tấn tuồng đời vẫn vậy.

Mấy em! Cả thầy nam nữ lưỡng phái, Qua nói thật ‘Trường hợp biến thiên ra vì con cái của Đạo không đủ

yêu ái, không đủ căn bản tinh thần đạo đức, nó mới ra nông nổi. ‘Mấy em biết một gia đình nhỏ mọn kia, nếu xảy ra sự vô phúc ấy, nó làm thế nào? Huống chi đại gia đình Thiên Liêng của Đức Chí Tôn giao phó Thánh Thể của Ngài cho Qua, tránh sao cho khỏi, làm thế nào tránh cho khỏi những kẻ ấy. Một Ông Cha tạo con cái của mình chia từ tinh khí, huyết quản tạo hình hài cho nó, là của sở hữu của mình, có khi làm chủ tinh thần của nó không được. Huống chi nơi cửa Đạo, nơi cửa đại gia đình Thiên Liêng của Đức Chí Tôn giao phó, biết bao nhiêu đầu óc, trí não tâm hồn không đồng một thể.

Ông Thầy mở một trường như Đức Khổng Phu Tử có quyền lựa chọn môn đồ của Ngài. Trái lại trong đại gia đình của Đức Chí Tôn, Thánh Thể của Ngài không quyền lựa chọn, thế nào tránh cho khỏi kẻ bất nghĩa vô nghi?

Mấy em đừng coi điều ấy là trọng hệ, trái lại phải định phận, cố gắng hơn dạy mấy đứa nhỏ nó là Hương Hỏa tương lai đại gia đình của mấy em và Thánh Thể của Đức Chí Tôn mai hậu.

Qua thường nói, nếu giờ phút nào thân già yếu đuối nầy còn, Qua cố gắng làm nên sự nghiệp cho Đạo cốt yếu là vì chúng nó. Nếu Qua không vì chúng nó, giờ phút nầy chẳng còn lằm lũi đặng tạo dựng Cơ Nghiệp Thiên Liêng nầy.

Một đời Qua chịu khổ nhọc, đàn anh của mấy em cũng thế, chung chịu một trường hợp đau đớn như Qua, Qua không thể nào buổi sanh tiền nầy còn thấy dưới mắt sự đau khổ đối với chúng nó. Vì cố cho nên Qua tạo hạnh

phúc tương lai cho nó.

Mấy em thử nghĩ! Trót 31 năm, cả thầy con cái của Đức Chí Tôn nam nữ lưỡng phái, từ trên tới dưới đã hy sinh biết bao nhiêu mồ hôi nước mắt, tạo dựng đại nghiệp thiêng liêng cho Đạo. Vì ai, thử để dấu hỏi? Chắc em sẽ lấy làm đau đớn lắm vậy!

Trường hợp khi Đức Chí Tôn đến cùng chúng ta, Ông Già nghèo ấy. Ông đến với một cây Cờ thôi. Ông đến với một xác thân hèn yếu, nghèo nàn. Bởi do nơi hèn yếu đó tạo nên một sự nghiệp trọng đại, sự nghiệp đó biết bao nhiêu mồ hôi, nước mắt, xương máu toàn cả mấy em hiện tượng như thế đó.

Có một điều đừng lầm lộn, cả con cái của Đức Chí Tôn nhớ điều này:

‘Giàu sang phú quý của Đạo là cái giàu sang cả toàn thể con cái Đức Chí Tôn đời triệu người hiệp lại. Nếu thoảng như cả phần tử đời triệu ấy nghèo khổ, đều thống khổ, tôi hôm nay mấy em nhìn lại Sự Nghiệp Thiêng Liêng này, mấy em đào tạo được sang trọng vẻ vang như thế này, mấy em nhớ rằng hình trạng đó là mồ hôi nước mắt thành tượng đó vậy.’

Chúng Qua có mục đích làm phận sự Thiêng Liêng là chúng Qua thay thế cho Đức Chí Tôn tạo nghiệp thiêng liêng cho mấy em là nghiệp Đạo. Chúng Qua mơ ước thật sự. Tâm hồn chúng Qua mơ ước cái giàu sang vinh hiển, đại thể là cái giàu sang vinh hiển đa số, mạnh mẽ hơn, cao trọng hơn thật sự là cái giàu sang vinh hiển

của Đạo mà chớ!

Trái lại dầu cho đại nghiệp Thiêng Liêng của Đức Chí Tôn sang trọng thế nào, mà mấy em bị nghèo hèn đói khó, khổ cực. Còn giàu sang là bóng dáng mà thôi chớ không nghĩa lý gì hết, giả tướng mà thôi.

Chúng Qua đã nghèo khổ 31 năm trước, Hội Thánh chỉ mong một điều là kiếm phương nuôi cả toàn con cái Đức Chí Tôn, tìm phương thế nuôi lẫn với nhau chưa hề biết trước đại nghiệp Thiêng Liêng vĩ đại như vậy. **Qua chỉ mong một điều tạo dựng hạnh phúc cho mấy em, đó là mục đích tối yếu tối trọng của chúng Qua đó vậy.**

■ *THUYẾT ĐẠO QVI / TR 308*

10 LÒNG YÊU ÁI PHỔ HÓA CHÚNG SANH

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Ngày 5 tháng 5 năm Tân Mão (1951).

NGÀY GIỜ NÀY, CHÍNH BẦN ĐẠO ĐÃ HƯỞNG ĐƯỢC CÁI TÌNH CẢM CỦA TOÀN THỂ CON CÁI CỦA ĐỨC CHÍ TÔN, ngoài cái tấm lòng thương yêu vô tận, Bần Đạo trong cái kiếp sống này, Bần Đạo cũng không biết lấy chi để bồi đáp cho xứng đáng.

Bởi vậy Bần Đạo dám quả quyết: Nếu không nhờ tấm lòng thương yêu vô bờ bến của toàn con cái của Đức Chí Tôn thì cơ quan đại cuộc của nền Đạo ngày giờ này chưa chắc đã thành hình thiệt tướng, để cho toàn thể dân tộc Việt Nam cùng ngoại quốc để tâm sùng kính.

Bần Đạo thú thật rằng, ngoài cái chí cố gắng của Bần Đạo, còn có một quyền năng vô đối Thiêng Liêng, lúc nào cũng nhắc nhở Bần Đạo phải đem hết lòng yêu ái đặng phổ hóa chúng sanh, vì thật ra cái sứ mạng ấy Đức Chí Tôn đã tìm nơi Bần Đạo mà giao phó.

Đối với quốc dân Việt Nam, là đồng bào của Bần Đạo, là máu thịt của Bần Đạo, là chủng tộc của Bần Đạo như thế nào thì các dân tộc khác cũng vậy vì cái tình cảm của Bần Đạo là cả toàn thể nhơn loại, nó có một đặc sắc

của nó đời đời kiếp kiếp chẳng hề phai lợt.

Ấy vậy, Bản Đạo để lời cảm ơn cả toàn thể.

■ *THUYẾT ĐẠO IV / TR 34*

11 TÔN GIÁO ĐỐI VỚI NỀN VĂN MINH CỦA THỜI ĐẠI

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Đêm 29 tháng 9
năm Nhâm Thìn (1952)*

ĐÊM NAY BẮN ĐẠO GIẢNG VỀ TÔN GIÁO ĐỐI VỚI MỘT NỀN VĂN MINH CỦA THỜI ĐẠI.

Hai chữ văn minh thiên hạ đã nói, chúng ta cũng nên tìm hiểu nghĩa lý của nó, và tìm cho biết cái nguồn cội đã sản xuất. **Văn**, chúng ta thấy thiên hạ cũng gọi văn chương hay là văn hóa. Nhờ văn hóa mà đã ghi rõ những gì từ trước đã lưu chiếu lại tạo một sự hiểu biết, để phổ hóa trong một sắc dân, trong một xã hội hay là toàn thể như loại.

Ấy vậy, chữ văn chương chúng ta đã thấy lưu chiếu lại một lịch sử của toàn thể một thế hệ của một xã hội trong một thời đại. Văn chương ấy hữu ích thế nào, chúng ta chẳng cần gì luận cũng đã chán biết.

Lạ thay! Con người bao giờ cũng có một cái linh. Cái linh tâm lạ lùng lắm! Và chẳng loài người bao giờ cũng sản xuất trong một đời sống của mình, đời sống ấy từ 1 dĩ chí 100 tuổi, chúng ta đã thấy họ nhớ lại hết và tìm tòi biết mãi tới, họ có lạ lùng ấy. Họ sống trong một thế hệ

của họ, mà họ đã có năng lực hiểu biết cả căn bản trong thể hệ đã qua rồi, họ còn có thể định đoạt cái thể hệ sẽ tới. Đó là một điều phi thường từ trước tới giờ không có phương gì để lại, chỉ có căn bản là làm cho phát khởi cái đó do cảm động và nhớ.

Văn chương lưu chiếu lịch sử làm một bài học để tìm tòi hiểu biết thể tình như loại, thì văn học phải phổ hóa tinh thần và vật hình của con người đời. Nếu muốn phổ hóa cho dạng cái vật hình của con người thì chúng ta thấy văn chương trên lịch sử, nó phải có một năng lực nuôi cả tinh thần và hình thể của người mà chớ.

Hễ muốn nuôi cho dạng cái vật hình của họ vẫn dễ, còn nuôi tinh thần của họ rất khó. Bởi vì tinh thần ấy nếu không do Đạo giáo, chẳng hề khi nào có năng lực phổ hóa họ dạng. Chúng ta thấy mỗi phen Đức Chí Tôn đến hay là sai vị Giáo Chủ nào đến dạng tạo Tân Dân, bao giờ cũng vậy, trước tiên cái nền văn minh đến thì nền Đạo giáo đã thành lập trước, bởi Đạo giáo là căn bản của nền văn minh đó vậy.

Đạo là khuôn khổ, còn văn minh là hình chất. Đạo là hình, văn minh như bóng.

Chúng ta đã quan sát thấy văn minh sản xuất hình thể và tinh thần là do một nền tôn giáo đã tạo dựng nó ra. Chúng ta thấy như Đạo Phật đã tạo ra một thể hệ, thể hệ ấy nó có năng lực tạo cả hình chất của Tân Dân Phật Giáo, tức nhiên trong hình trạng của họ, họ tỏ ra rằng: Họ là người trong Đạo giáo. Chúng ta đã thấy các vị thầy tu nhà Phật, cạo đầu bận đồ vàng, bộ tịch của họ

dầu cho đi, đứng, nằm, ngồi, cử chỉ cái sống của họ đều trong khuôn khổ do nơi Đạo giáo mà xuất hiện. Đặc biệt Thiên Chúa giáo, chúng ta để mắt quan sát cho tới hình thể tinh thần của họ, cử chỉ đều có vẻ đặc biệt riêng. Nho giáo cũng vậy, Bản Đạo chẳng cần gì tả cho nhiều, cả thầy đều biết điều ấy rồi.

Còn trọng hệ hơn hết là cái nền văn minh lưu chiếu lại, chỉ có năng lực để bảo tồn được cái tâm dân của mình tạo ra, cốt do tinh thần vi bốn. Chúng ta thấy các nền tôn giáo đã tạo văn minh hiện tại. Hiện nay còn có hai nền văn minh. Thật ra từ thượng cổ các nền văn minh đã lưu chiếu lại tại mặt địa cầu này vẫn nhiều. Tỉ như các nền văn minh tối cổ bên Âu Châu là văn minh: Grecque, Egypte, Romain (Rome). Còn bên Á Đông của chúng ta, văn minh của nhà Phật, văn minh của Đức Lão Tử, văn minh của Đức Khổng Phu Tử, Châu Công (kể Đức Khổng Phu Tử). Các nền văn minh ấy họ tạo Tân Dân của họ thế nào, Bản Đạo chẳng cần nói cả thầy các con cái nam nữ cũng vậy đã quan sát.

Bản Đạo thuyết đêm nay cho đám thanh niên nam nữ, con cái của Đức Chí Tôn nên để ý và hiểu biết cho lắm. Chúng ta thấy trước mắt kiểu võ của các nền văn minh đã có, là do nơi các tôn giáo đã tạo. Đương nhiên bây giờ có hai nền văn minh trọng yếu hơn hết của tinh thần hơn loại là: Văn minh của Phật giáo và văn minh của Thiên Chúa giáo.

Hai nền văn minh tinh thần của hai Đạo giáo đó rất cao thượng. Bản Đạo chỉ nói rằng: Tốt đẹp không thể

gì tả hình trạng ra cho đặng. Tại sao nó tốt đẹp ấy? Là nó có năng lực bảo sanh hình chất của nhơn loại, nó có thể bảo vệ cho đời sống tinh thần thiêng liêng của họ mà chớ.

Con cái của Đức Chí Tôn biết rằng: Các tôn giáo xuất hiện rất có ích cho nhơn loại tại mặt thể gian này về hình thể, tinh thần và nó phải làm thế nào bảo tồn sống còn của nhơn loại, mà trong sự sống ấy khó mà bảo tồn đặng sống còn tinh thần họ. Hỏi có phương pháp nào giải quyết cái khổ của họ đặng chăng? Bản Đạo đã giải nghĩa nào là thắng khổ, nào là tùng khổ, nào là giải khổ, đủ thứ hết thảy, trọng yếu hơn hết là phải tìm phương nào cho các nền văn minh ấy phải chia sống với nhau, phải đừng có tranh sống với nhau, bởi **chia sống thì tồn tại, bảo vệ được sống còn của nhơn loại, mà còn tranh sống tức nhiên phải tiêu diệt**. Gương của hai vị giáo chủ đã lưu lại nơi mặt thể gian này, bên Á Đông, bên Âu Châu, hai nền văn minh đặc biệt. Hai vị giáo chủ trước kia là gì chớ?

☆ Một người ăn mày, cầm Bình Bát đi xin cơm đặng nuôi kẻ đói, kẻ đói, đi bòn mót từ miếng vải rách đặng chằm khiếu mặc cho lành, tức là Đức Phật Thích Ca.

☆ Còn cái Người đã chia từ miếng bánh mì, từ miếng cá nuôi kẻ đói là Đức Chúa Jésus Christ, Ngài lấy sống của Ngài, Ngài chia cho kẻ đói, đến đời Ngài phải nhịn miệng ăn của Ngài cho kẻ khác sống.

Gương hai vị tạo nền văn minh đó đẹp để làm sao.

■ *THUYẾT ĐẠO QV / TR 85*

12 ĐẠO CAO ĐÀI LÀ HƯỜN THUỐC PHỤC SINH

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh. Đêm mừng 4 tháng 3
năm Nhâm Thìn (9-4-1952)*

ĐÊM NAY BẮN ĐẠO GIẢNG VỀ CÁI VẬN MẠNG CỦA NHÂN LOẠI QUỐC TẾ, TIẾC RẰNG MỖI khi lên giảng đài, không có đủ ngày giờ để giảng, bất kỳ cái đề nào cũng phải thúc nhật lại, lấy cái tinh túy của nó mà thôi, thành thử các đề đã giảng từ thử đến giờ, chưa có một cái đề nào để thuyết cho nó cùng lý. Đêm nay giảng có hơi nhiều một chút, nghe có một Bắn Đạo xin kiểu lỗi.

Bắn Đạo giảng về cái khuẩn bách tinh thần của nơn loại đương giờ buổi này, sẽ đưa thiên hạ đến đâu? Bắn Đạo mới đọc trong nhật trình, thấy có một hội nghị của bác sĩ quốc tế, nhứt là các vị lo đặc điểm về tinh thần của con người thì hội hiệp với nhau, rồi họ đề nghị các vị quốc trưởng của các xã hội, nhứt là của các liệt cường, phải giải phẫu để coi họ là người bình tĩnh hay là người điên cuồng, điều ấy Bắn Đạo nghĩ lại rất nên sâu sắc, nghĩa là chúng ta thử nghĩ những bậc tài nhân theo lời của các bác sĩ đã nói, cái trí não của kẻ nào cao kỳ bao nhiêu, tài năng bao nhiêu, họ lại gấn cái cảnh điên của họ chừng nấy, nói rõ kẻ càng khôn chừng nào, lại gấn đến cảnh điên của họ

chừng nấy, chúng ta thử xét giá trị một vị quốc trưởng, một liệt cường trong các liệt cường kia, tình trạng đang ở trong một địa vị, một lập trường khác khe, sự khác khe ấy là thế nầy, nếu chúng ta không đủ phương thế không đủ tài năng bảo vệ độc lập cho nòi giống.

Nếu chúng ta muốn khỏi bị lệ thuộc tôi đòi chinh phục thì chúng ta phải có một võ lực cho cường liệt, nghĩa là phải tạo ra một binh lực thiết liệt cường mạnh mẽ, chúng ta phải có đủ phương pháp, có đủ võ khí tối tân đặng bảo thủ cái độc lập ấy mới được, mà hại thay hễ yếu thế lại chịu nạn thiên hạ chinh phục, còn tạo ra một lực lượng liệt cường đương đầu với thiên hạ, tức nhiên mình khiêu khích, hễ khiêu khích thì có kẻ thù hận mình, oán ghét mình, như vậy thì tự chính mình đang gây hấn, mà hễ gây hấn tức nhiên phải có giặc giã chiến tranh tàn sát với nhau, tình trạng ấy họ kiếm con đường trung dung đạo của họ đặng họ đi đến mức hòa bình, nhưng họ kiếm mãi mà không được, vì lập trường của họ bây giờ ai cũng nói, tôi phải trụ các võ lực của tôi lại để có đủ năng lực bảo vệ độc lập nước nhà, đảng kia cũng nói như thế, các liệt cường nào cũng nói như thế, mà hại thay, hễ càng tạo cái võ khí ấy nhiều chừng nào, thì sự tự sát thiên hạ lại nhiều chừng nấy, biểu sao các vị bác sĩ về siêu hình học, tức nhiên tinh thần học của họ không coi vấn đề ấy là trọng hệ.

Bây giờ Bản Đạo thuyết đến đây, con cái của Đức Chí Tôn sẽ thấy, nhưn loại giờ phút nầy sẽ đi về đâu? Lấy theo khoa học mà nói, thì tại nơi não óc của ta nó có cái đường gân gọi: '*Khiếu khôn ngoan*' (nerf de l'intelligence).

Thuyết ấy khoa học đã tầm đặng, Bản Đạo thuyết rằng khoa học ngày hôm nay tầm một điều mà Đạo pháp đã tầm và có sẵn rồi.

Cái ấy định mạng sanh của con người, nó là trung tâm điểm của cả cơ thể, khôn ngoan hiển hách của kiếp sống con người, nó ở ngay nê hoàn cung, tức nhiên nó ở ngay mỏ ác đũa con nít, cho nên con nít đầu nó mới sơ sanh đã mềm, lớn lên mới cứng. Tại sao mềm? Tại ở trong khiếu ấy có ba hột tối thiểu, nó tế nhuyễn đến nỗi con mắt chúng ta không thấy được, nhưng dùng kiến hiển vi mới trông thấy nó rõ ràng được, ba hột ấy nó không phải là vật chất, mà cũng không phải là khí chất, ba hột tế nhuyễn như hột mè nhỏ vậy thôi, xoay chuyển bên mặt qua bên trái, một hột dương hai hột âm, nó xoay chuyển cả với nhau mới sanh ra điển lực, mà điển lực ấy ngay chỗ đấy, là cái Linh Hồn của chúng ta tương liên với Chơn Thần, nó tương liên với xác thịt ta, nó là cái '*khieau khôn ngoan*' của con người.

Do tại chỗ khiếu ấy, Chơn linh của chúng ta điều khiển cả hình xác trí não khôn ngoan ấy, nó phải đi một chiều và nó đi có mực thước có độ lượng, hễ nó ngừng lại thì cái trí phải mờ ám (đang chạy vụt ngừng, kẻ đó cái trí não mờ ám không sáng suốt, không thông minh) mà nó vận hành nhiều chừng nào cái trí hoạt bát của con người nhiều chừng nấy, mà hễ nó đi quá độ lực thì con người trở lại điên khùng ngậy đại.

Ấy vậy cái kẻ tài nhân khôn ngoan đáo để đó nó gần cái mức khùng điên đại, đi quá độ lượng tức nhiên

nó phải điên phải ngậy, chúng ta thấy cái tình trạng các bậc học nhiều, chúng ta nghe trước ông cha của chúng ta thường nói, các nhà đa văn quảng kiến hay khùng (xưa kêu là điên chữ) tình trạng nó như vậy.

Kẻ tài nhân đảo để trên mặt thế này đến gần mức điên của nó, cái chỗ tài nhân của họ bước qua mức điên dễ dàng, tới chút xíu nữa thì điên ngay, chỗ mà khoa học đã nói bây giờ, Đạo giáo chúng ta gọi là **Huệ Quang Khiếu**, ấy là cái khiếu mà trước kia không thể có, chính khoa học đã tìm chỗ đó là địa điểm trọng yếu của linh hồn, con người bên Thiền Môn tức nhiên bên Đạo Phật phải đốt nó gọi là Tam Muội Hỏa đặt cho nó ngừng bớt lại, đừng chạy quá mức của nó mà chạy có mực thước.

Đức Chí Tôn mở khiếu cho chúng ta, mở khiếu đặt định chuẩn thẳng đừng quá sức vận hành của nó. Đạo pháp có Đức Lão Tử biểu chúng ta phải tịnh đặt nhập vào cái cảnh bất nhập, tức nhiên là hư vô, cốt yếu cho ba hột ấy chạy vào cho có mực thước, nó chạy dụi dàng đừng cho loạn, đừng cho quá sức của nó, loạn tức nhiên điên, như cái máy khâu thanh nếu chúng ta mở quá sức của nó thì nó hư, phải để cho hột đó chạy vừa chừng, đặt cho cái Chơn linh của chúng ta có phương thể điều khiển cả hình xác chúng ta trong mực thước khuôn khổ luật định của nó không quá mức, chúng ta dư biết rằng **xác thật chúng ta sống do nơi trái tim, Chơn Thần chúng ta sống do nơi Huệ Quang Khiếu, Chơn Linh chúng ta sống do nơi Càn khôn vũ trụ**, vì có linh hồn chúng ta tương liên mãi với Càn khôn vũ trụ mà thôi, không thể thúc phược

ở mãi trong xác thịt, nó ở ngoài thể nó tương liên cả Càn khôn vũ trụ điều khiển cả cái sống của ta.

Ấy vậy, giờ phút này thiên hạ đã đợi mong cả toàn thể Nhơn loại đang khuôn bách tinh thần, họ đợi mong một Đấng Chơn linh cao trọng hơn đặng điều khiển cả tâm hồn Nhơn loại, mà Đấng ấy không dùng theo phương pháp Đạo giáo mà định chuẩn thẳng cho Chơn linh đủ phương thể điều khiển, vận hành cả cái sống hiện tại của Nhơn loại trên mặt địa cầu này sống về hình thể tuy phải kiếm sống, sống như con vật thì họ chỉ biết ăn mà sống, mặc mà lành, hai cái đó sẽ xô đuổi họ đi đến một trường hợp tranh sống với nhau, đặng tự diệt với nhau.

Nếu giờ phút này thiên hạ dừng cho ta dị đoan, chúng ta có thể nói Đức Chí Tôn biết tình trạng Nhơn loại đã tạo đến mức tự diệt nhau, nên Ngài đến tạo nền chơn giáo của Ngài, tức nhiên Đạo Cao Đài cho Nhơn loại gìn giữ phần hồn đặng định chuẩn thẳng cái sống của họ đừng cho nó đến cái cảnh diên của nó, mà họ đến cảnh diên tức nhiên đến cảnh tự diệt.

Đức Chí Tôn đến đặng cho huồn thuốc phục sinh đặng cho Nhơn loại sống lại là đạo đức tinh thần của Đức Chí Tôn tạo cho họ, Đạo Cao Đài chính là cái sống linh hồn Nhơn loại, bảo vệ tánh mạng tức nhiên Chơn thần của họ, đặng họ tránh cái nạn tiêu diệt.

■ *THUYẾT ĐẠO QV / TR22*

13 LỜI DẠY CỦA ĐỨC CHÍ TÔN

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo – Ngày 12 tháng 7 năm Mậu Tý. Huấn Từ
Lễ Mãn Khóa Hạnh Đường*

LỜI DẠY ĐỨC CHÍ TÔN ‘*NẾU CÁC CON LẬP ĐẠO
KHÔNG THÀNH THÌ THẤY PHẢI GIÁNG THỂ*
(*Đáp từ hai bài diễn văn của hai vị Lễ Sanh Tân
Phong Phạm Hải Tống, Đinh Công Cứ*)

Qua lấy làm hân hạnh thấy được tinh thần tấn hóa của toàn thể mấy em, mấy con, tưởng chừng không chi thỏa mãn hơn. Từ 23 năm Đạo mà Qua trông cậy hơn hết là thấy mấy em tấn hóa về đạo đức tinh thần thì không có mùi vị nào ngon hơn tưởng như mình đang thèm thuồng món ăn, dầu rau dầu củ mà khi thềm ăn cũng ngon lành mà chớ.

Qua thềm cái món ăn mà mấy em vừa cho Qua ăn đó, vì Qua nghe nó ngon làm sao, Qua để lời khen hai em đó. Ngoài ra Qua xin giải nghĩa cho mấy em biết phận sự của mình rồi mới hiểu được phận sự của chúng Qua tức là của toàn Thánh Thể Đức Chí Tôn, có vậy mới phân định được nhiệm vụ trọng yếu tương lai như thế nào, các cơ quan đương nhiên cố tâm giáo hóa mấy em, mấy con, là một điều trọng yếu hơn hết, không làm điều ấy không

đặng, tại sao không làm không đặng? Là tại không lẽ đại nghiệp của Thánh Thể Đức Chí Tôn, tức toàn Hội Thánh từ thử đến giờ, mà mấy anh của Qua kể tiếp, mấy Qua đã biết bao nhiêu mồ hôi, bao nhiêu nước mắt, đã chịu bao nhiêu khổ não xác thịt lẫn tinh thần, chỉ mong ước có một điều là đại nghiệp Thiêng Liêng này được tồn tại, cả thầy đều biết rằng: Không có ai lột da mà sống đời, trước qua thì sau tới kể nghiệp đặng trường tồn, ngày nay phận sự của mấy Qua dìu dắt mấy em, mấy con, đó là cả đại nghiệp tinh thần mà trước khi giao phải lựa, phải chọn cho có người xứng phận bảo thủ vững vàng đại nghiệp đó mới phải.

Ngày nay đứng trước mấy em, Qua lấy làm đau lòng mà nói, biết nói ra mấy em sẽ ngán mà sự thật buộc lòng phải nói. Đạo chưa đủ gì hết, mười phần Đạo kể cả hữu hình hay Thiêng Liêng, về mặt vật chất hay mặt tinh thần, chúng ta đi chưa được hai phần mười, sự thật là vậy.

Ngày kia tới phiên mấy em, cầm vận mạng của Đạo, cầm quyền hành của Đạo, chừng đó mấy em sẽ thấy rõ, càng ngày càng tiến triển mãi, nên **Đạo của chúng ta có phận sự khó khăn hơn hết là, đảm nhiệm, đứng ra dung hòa tâm lý tín ngưỡng của nhơn loại.**

Phải đối phó với các tôn giáo hiện hữu trên mặt địa cầu. **Thiên hạ ai cũng phải nhìn nhận, ai cũng biết rõ rằng các tôn giáo ngày nay đã lầm lạc, đã thất chơn truyền,** tinh thần nhơn chủng đang tìm kiếm một mãnh lực tinh thần nào chan chứa tâm đức có thể làm cho mình thỏa mãn, ngày giờ này họ đang tiềm tàng, họ

vẫn còn thiếu, vẫn còn khao khát, họ đói kém tinh thần, họ còn đói kém tín ngưỡng. Ta thấy **Đức Chí Tôn đến tạo Đạo Cao Đài tại mặt thế này, Ngài mới lập Hội Thánh, đặng làm Thánh Thể của Ngài. Bởi Ngài muốn chung sống với con cái Ngài**, câu ấy giá trị như thế nào, mấy em rán tìm hiểu, ngày nay dầu phẩm nào, dầu một vị chí Phật như Phật Thích Ca kia nữa đến lập giáo, đáng lẽ Đạo Phật vững chắc lắm vậy, đặng làm tâm lý nền móng cho toàn nhơn loại, Qua dám nói rõ rằng kể các tôn giáo không tôn giáo nào chơn chánh bằng Đạo Phật, mà Phật giáo còn mất năng lực cứu thế độ nhơn, chỉ có ở Á Đông đây, còn phía Âu Châu thiên hạ đang tiềm tàng quan sát triết lý cứu khổ, Qua nói thiệt đạo đức tinh thần của các tôn giáo chưa làm thỏa mãn tâm lý của loài người, họ còn đang thèm thuồng khao khát.

Ta thử hỏi Chí Tôn Ngài muốn chính mình Ngài đến với con cái của Ngài, là ý tứ gì vậy? Ngài đến như là phương pháp chót, hơn thua gì cũng tự ở nơi Ngài mà thôi.

Ngài nói: “Thầy quyết đến với các con, nếu các con lập Đạo không thành thì chính mình Thầy phải tái kiếp”

Họa may chẳng, một mình Thầy mới đủ quyền năng làm cho tinh thần loài người đủ an ủi và thỏa mãn. Thần cũng có, Thánh cũng có, Tiên cũng có mà Phật cũng có, Ngài đã sai đi đủ hết, nhưng tinh thần nhơn loại vẫn còn đói đau khao khát, lòng hoài vọng cho nên mới đến giai đoạn này.

Đồ đệ của Ông là Thần, Thánh, Tiên, Phật nơi Ngọc Hư Cung đã cầu khẩn xin Ngài đừng giáng thế, nếu như

Người không đến, ta thử hỏi có ai lập Đạo nên đặng cho đời chăng?

Chí Tôn đã nói: ‘*Nếu các con lập không thành thì Thầy phải giáng thế.*’

Đã can Ông thì mình phải làm cho được, xét ra các phần tử của mấy em ở trong Thánh Thể là Ngài vậy, mấy anh thay thế hình ảnh Đức Chí Tôn trong phần tử của Ngài định, biết đâu khi ta đã cầu khẩn ngăn cản tái kiếp của Chí Tôn mà ta không hay biết nên phải đứng vào Thánh Thể của Ngài.

Qua nói đây không chừng phạm thượng, **Qua muốn tạo mấy em thành Ông Trời ở tại mặt thế này, nếu mấy em thành Ông Trời được, đó là điều sở vọng đệ nhất của Qua hơn hết, sợ bí mật đó không nên nói là mấy em có thể làm Trời được. Phải làm được Qua biết chắc làm được, buổi này không làm được thì sau này cũng sẽ làm được, ngày giờ nào chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến cõi trần thay thế cho hình ảnh Đức Chí Tôn, họ đến với thánh tâm toàn vẹn thì chừng ấy sẽ quả quyết làm được.**

Chúng ta đây bất quá là kẻ mở đường mở lối mà thôi, chớ không phải là vai tuồng chánh. Chánh là vai chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến ngày giờ định họ sẽ đến, biết đâu họ không có mặt trong mấy em, Qua không biết em nào, song Qua biết rằng đã có, vì trước đã có, thì sau cũng phải có, Qua đây không biết mà mấy em cũng không biết, chỉ tới thời buổi Chí Tôn phân định thì chư vị đó sẽ hiện ra, chúng ta không thấu đáo được Thánh ý

của Đức Chí Tôn, cũng không rõ nguyên căn của ai được, nhưng biết rằng, **bốn phận phải đào tạo mãi cho thành Thánh Thể của Đức Chí Tôn, tức là tạo Ông Trời tại thế này cho ra tướng**, nếu không có Ông Trời tại thế gian này chúng ta sẽ khổ não, thế gian sẽ bị tiêu diệt, vì con đường tấn hóa về vật hình sẽ xô đẩy như loại đi đến đâu chưa biết, mặt địa cầu này như loại sẽ mất bảy hay tám phần mười, nếu Đạo không thành chơn giáo.

Qua vừa thuyết minh cho mấy em biết trách vụ thiêng liêng trọng hệ hơn hết chẳng phải Qua mà thôi, cả mấy em cũng bị lời hăm he của Đức Chí Tôn, luôn cả đoàn hậu tấn của chúng ta nữa, đời đời không cùng, đàn anh của mấy Qua, đến mấy Qua đây rồi đến mấy em, nếu đứa nào trong Thánh Thể của Đức Chí Tôn thất phận thì Ngài sẽ đến, mà hễ Ngài đến kẻ nào đang cầm quyền không đủ năng lực, mà buộc Ngài phải đến đó, kẻ ấy bị hành phạt, từ xưa đến nay không một Đấng chơn hồn nào không ghê sợ.

Vậy chúng ta phải biết điều nên lẽ hư, làm thế nào cho Thánh Thể Đức Chí Tôn **đặng gần con cái của Ngài**, con đường đó mấy anh của Qua đã đi, Qua đang đi và mấy em sẽ đi, ngày giờ nào mấy em tìm phương thế bảo trọng cầm vững vận mạng của Đạo tức là làm thỏa mãn sở vọng của Chí Tôn đó vậy; điều đó mấy em phải tự lập mình mỗi ngày, tự hỏi mình, đảm đương nhiệm vụ đặng chẳng và mãi cố gắng trau mình cho nên phận, Qua tưởng muốn thì phải được, rán hết sức mình ắt làm đặng, vì ta quyết đoán rằng có Chí Tôn

giúp ta thành tựu.

Phương ngôn Pháp có câu *'Aide-toi le ciel t'aidera'* và Tiên Nho chúng ta nói *'Tận nhưn lực tri Thiên mạng'* điều này hiển nhiên chơn thật lạ lùng, **chúng ta rán cố gắng hết sức mình thì Chí Tôn mới ban cho cái huyền linh của Ngài, nếu không rán không thể gì hưởng được**, mấy em nhận biết điều ấy, chúng ta do Chí Tôn kêu gọi đặng gây dựng, ta phải cố gắng vì lẽ không thắng tức ta phải đọa. Mấy em nhớ, **Đạo của mấy em chúng Qua đã tạo dựng cho mấy em đặng ngày kia mấy em tiếp theo Chơn Truyền Luật Pháp thay thế cho mấy Qua đặng truyền nghiệp cho hậu tấn.**

Pháp nói *'Chaque soldat a un bâton de maréchal dans son sacoché'* nghĩa là mỗi tên lính đều có cây gậy của Ông Thống Chế trong bị của họ, Qua nói rằng: **"Mỗi vị tín đồ đều có cái mào của Giáo Tông và Hộ Pháp đội đứng trên đầu, không lấy được là lỗi tại mấy em, chẳng lẽ có một người mà người đó chết rồi là tiêu diệt nên Đạo."**

Ngày kia không có gì vui hứng cho Qua hơn khi thấy xuất hiện trong mấy em, khi Qua đã già vô Tịnh Thất an dưỡng tinh thần, mà thấy đặng mấy em ở dưới bước lên ngôi địa vị cao trọng của Đạo, nếu Qua được hưởng hạnh phúc thấy như vậy thì vui sướng của Qua vô cùng tận.

■ *THUYẾT ĐẠO QII / TR 119*

14 LỜI DẠY CỦA ĐỨC CHÍ TÔN (TT)

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Ngày mừng 8 tháng 4 năm Quý Tỵ (1953).
Lễ Kỷ Niệm Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh*

LỜI DẠY CỦA ĐỨC CHÍ TÔN ‘*NẾU CÁC CON LẬP ĐẠO KHÔNG THÀNH THÌ THẤY PHẢI GIÁNG THỂ*’
Mấy em nam nữ lưỡng phái.

Thưa cùng chư chức sắc lưỡng phái, đại diện các cơ quan Chánh Trị Đạo.

Hôm nay, ngày vía của Bà Nữ Đầu Sư Lâm Hương Thanh, tức nhiên là chị cả của nữ phái đó vậy.

Bần Đạo hồi tưởng lại lúc ban sơ, mới Khai Đạo năm Bính Dần cho đến ngày hôm nay, tuy thời gian hai mươi mấy năm, xem lại nó ngắn ngủi chẳng khác nào giấc chiêm bao kia vậy. Một người chị hồi đó đã chịu cả sự khó nhọc cùng toàn thể Thánh Thể Đức Chí Tôn tạo cho nên nghiệp Đạo, ngày giờ qui liễu của chị, chị chưa thấy cái tướng diện, cơ nghiệp của Đạo sẽ thành hình như thế nào. Bần Đạo tưởng, nếu giờ phút chót của chị, chị còn có một điều ân hận, khi xuất hồn ra khỏi xác có thể chị để dấu hỏi? Chẳng biết tương lai của Đạo nó sẽ ra như thế nào? Chẳng biết mấy em của tôi có đủ cương quyết, đủ nghị lực, đủ tài đức đặng tạo cho thành tướng

hay chẳng? Đó là một điều chị lo ngại hơn hết. Bản Đạo nhớ lại lời của Đức Chí Tôn đã có nói trước rằng: ‘*Nếu Đạo không thành thì chính mình Thấy sẽ đến.*’ Tôi tưởng chẳng phải một mình chị mà thôi, mà cả mấy anh đã qua đời, dĩ vãng rồi, giờ chót họ còn một điều ái ngại trọng hệ hơn hết là đây.

Thưa cùng mấy chị toàn thể nữ phái, mấy em Thánh Thể Đức Chí Tôn nam phái, chúng ta nên tưởng tượng điều này, chúng ta sẽ biết chúng ta thật là hạnh phúc, hạnh phúc đặc biệt ấy Đức Chí Tôn đã ban cho ta, vì thấy chúng ta đã chịu cả sự nhọc nhằn khổ cực, khổ hạnh nhiều điều, nên ngày nay Ngài cho chúng ta được thỏa mãn, chúng ta đã thấy cơ quan cứu khổ của Đạo đã thành tướng, nên chơn truyền của Đạo đã để khắp nơi trên mặt địa cầu này. Vui hứng cho chúng ta hơn hết là trong *Thánh Thể Chí Tôn chưa có một người nào bước ra khỏi nước Việt Nam đặng truyền giáo mà cả vạn quốc đều hưởng ứng, đều ngưỡng mộ.* Nếu chúng ta đã tưởng tới điều đó chúng ta thấy rằng: **Thánh Thể Đức Chí Tôn chưa hề làm được, duy có quyền năng vô đối của Đức Chí Tôn mới có thể làm được mà thôi.**

Ấy vậy, nếu ta xét công nghiệp thì ta đặng lời, chớ không phải chịu lỗ, làm ít hưởng nhiều, chúng ta phải nhìn điều đó là sự thật.

Hại thay! Chỉ có một điều đáng buồn là cơ nghiệp của chị giàu có vinh hiển, sung sướng hơn ai hết, cái nghiệp của chị để lại theo tánh chất thường tình của chúng ta tưởng nó sẽ được vĩnh cửu. Đau đớn cho Bản Đạo hơn

hết là hôm nay Bản Đạo thấy cái cơ nghiệp ấy đã tiêu tan không còn tồn tại, hễ nghĩ tới điều đó thì Bản Đạo có một điều ân hận lớn hơn hết là buổi làm Đền Thánh, trong cơn túng thiếu Bản Đạo đi đến chị dạng hỏi mượn tiền, hỏi đó toàn cầu bị khuấy bách tiền tài. Trọng hệ hơn hết là nền móng đã làm dựng nhưng không có tiền để xây dựng lên, Bản Đạo phải chạy xuống nhà chị dạng mượn tiền, gặp chị trong buổi mắc nợ nần, lúa gạo mất giá, một gia lúa có hai cắc (\$0.20) lúa chất đầy kho, dầu có bán cũng không bao nhiêu tiền, cái nghèo của chị nghèo chướng hơn ai hết, nghèo lạ lùng không ai tưởng tượng được, chị không tiền, chị mới đem cái rương sắt (5 tác tây) chứa đầy vàng với hột xoàn, đem ra nói, trong buổi khó khăn này không thể nào kiếm tiền dạng, vậy em đem đồ này về Saigon cầm không dưới tám chín chục ngàn đồng.

Bản Đạo chỉ mượn được rồi trả làm sao chớ, lấy đem về được nhưng khi trả lấy ai? Ngân quá chừng quá đổi. Bản Đạo nói:

– Thôi chị ôi! Đồ này đã lưu truyền ba đời rồi, hôm nay chị đưa tôi đem về cầm, nếu không chuộc được mới tính sao?

Chị lại quả quyết nói:

– Qua không nghèo hoài đâu em, em nên nghe lời Qua đem về cầm đi, rồi Qua sẽ kiếm phương chuộc lại.

Bản Đạo nhứt định không mà thôi, rồi đi về với hai bàn tay trắng mà lập nên Đền Thánh. Nếu buổi đó, lấy của ấy làm Đền Thánh, thì hôm nay giúp cho chị một

công đức biết bao nhiêu lớn, rồi trí rồi, tính sợ trả nợ nên không làm được một công nghiệp vĩ đại.

Thưa cùng mấy chị, kiếp sống chúng ta ở thế gian này đã đứng trong Thánh Thể của Ngài, mấy em dong ruổi trên con đường thiêng liêng của Đức Chí Tôn đã sắp sẵn, mấy em đừng sợ nghèo, đừng sợ khổ, (không phải vậy) nơi cửa Thiêng Liêng không phải giàu mà lập nghiệp được, còn nghèo mà không đâu, nhớ điều ấy chớ đừng quên. Biết bao nhiêu người mấy em thấy trước mắt, tưởng họ công nghiệp vĩ đại có phương thể hành Đạo một cách oai quyền, hành Đạo với phương pháp đặc lực tưởng họ hơn mấy em ở cõi thiêng liêng, không phải cân về mặt cân này, nhớ điều đó.

Qua căn dặn một điều, hạng nhứt là phái nữ coi bước đường trước kia, quan sát lại hồi Chị Cả thế nào, bây giờ thế nào? Mấy em coi cái hay, định cái dở, định phận sự thiêng liêng của mình mà hãnh diện. Rán coi bước đường trước kia làm sao, sau chúng ta làm vậy.

■ *THUYẾT ĐẠO QV / TR 126*

15 CỨU KHỔ VẾ XÁC THỊT

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh – Lễ Vía Đức Quyền Giáo Tông, Ngày 13 tháng 10 năm Đinh Hợi (1947).

BẢN ĐẠO NHẮC LẠI MỘT LẦN NỮA, KHI HIỂN TAM BỮU THÌ VỀ CHÁNH TẾ, KHI NÀO ĐƯA lên tức nhiên trình cho mình biết của Lễ ấy là ý nghĩa gì, đặt câu nguyện hiến lễ cho Chí Tôn, khi thấy đưa lên mình cúi đầu dâng vật báu ấy là Tam Bửu cho Thấy.

Bí Pháp rất trọng hệ; Bông là xác (thân hình) khi nào hiến bông tức là hiến cả thi hài cho Chí Tôn làm vật tế lễ cho Ngài. Hiến rượu tức là hiến cả tinh thần trí não của mình. Hiến trà là đem linh hồn mình trọn dâng cho Chí Tôn, chính mình là thi hài con vật, mà vị chánh tế đưa lên thiên đàng Chí Tôn của Lễ.

Ngày hôm nay là ngày kỷ niệm của Đức Quyền Giáo Tông là vị chức sắc cao trọng của chúng ta. Bản Đạo giảng tiếp thêm hai chữ cứu khổ. Luôn dịp Bản Đạo tỏ cho toàn Hội Thánh tức Thánh Thể của Đức Chí Tôn và toàn con cái của Ngài biết rằng: Người là một Chơn linh cao trọng, mặc dầu hình thể đã mất, nhưng khối thiên lương ấy vẫn còn mãi mãi chẳng hề hư hoại bao giờ, Bản Đạo nói: Chí Tôn đến tình cờ làm cho trí não Bản Đạo phải bị ngay

nhiên, rồi Bản Đạo kiểm hiệu trong đời đời ba năm sau, mới rõ dạng hai chữ cứu khổ của Chí Tôn.

Lạ thay! Đức Cao Thượng Phẩm và Đức Quyền Giáo Tông biết nỗi lòng Chí Tôn, khi Người nói hai chữ cứu khổ.

Cứu là giúp, khỏi có ám nghĩa đủ năng lực định quyền nhứt đoán.

Khổ là đau đớn, đau đớn về tâm hồn, đau đớn về hình thể. Biết người rồi mới thương người được, mới có thể nắm quyền người tu nơi cửa Đạo, dạng độ rồi như sanh và chính mình yêu thương sẽ làm mọi giới cho chúng ta yêu thương toàn thiên hạ.

Ôi! hai chữ cứu khổ, nghe hai tiếng ấy những kẻ nào đã chịu những nỗi thống khổ, đau đớn về đạo đức tinh thần, làm như ta khao khát tinh thần việc chi trọng yếu vậy. Chúng ta đang đói mà có người đem bát cơm lại cho ăn, nghe đến mùi vị nó thâm thúy làm sao.

Ôi! hai chữ cứu khổ, Đạo lấy hình thể cho người đời dùng, nước Nam dùng rồi tới thiên hạ toàn cầu như loại. Loài người chưa biết tiến hóa đến đặc điểm văn minh, vẫn còn trong vòng nô lệ. Vậy sắc dân yếu hèn vẫn còn dã man, thô kịch, dốt nát là Việt Nam đã bị nạn, tử như người ta bắt người bán mọi buổi nọ. Bản Đạo đã quan sát cả lịch sử loài người ở Á Đông thấy như thế mà Á Châu cũng thế, tự quyền hành bán mọi là đặc sắc hơn hết của Đế quyền Romain coi con người không có giá trị bằng con vật, được trọn quyền sanh sát mà người chủ đã mua lại

mạng sống của kẻ tôi mọi, coi kẻ ấy như con vật. Đến nay cường quyền Romain phải chịu hủy bỏ việc làm tôi đòi nô lệ. Vậy tôi mọi do nơi mua đặng kẻ khổ khó về làm nô lệ mà thôi, khi ấy Maurice đến đứng tên đường đột đổi đầu cùng Hoàng Đế Romain đặng giải thoát sự đau khổ ấy, sau buổi đó họ coi Maurice dường như Đức Chí Tôn đến giáng thế, đặng giải thoát cứu khổ cho nhơn sanh.

Ở Á Đông như là Trung Hoa chẳng phải nước đặc sắc và trọn yêu thương, nhưng làm nhiều dân tộc hiệp thành một nước Trung Hoa. Nhờ buổi thượng cổ thân các sắc dân lạc hậu làm nô lệ. Dân tộc ta chịu không nổi phải phản đối để tìm phương giải khổ cho nhau. Bây giờ sự khổ nạn đã tràn vậy. Không lạ chi trước mắt ta đã thấy chúng biết rủ nhau, không làm gì đặng thì đời phải chịu mai một làm tôi tớ cho người khác, phải chịu nghèo hèn không sang trọng được.

Thế tình chẳng lạ gì, hễ tới chừng làm chi phi thường thì có một mình độc chiết cô quạnh không ai nâng đỡ.

Nhìn trong thế gian này thấy những kẻ cô cút đơn cô bị áp bức nên buồn, sự áp bức ấy cột trói vào vòng nô lệ, mắt chúng ta đã chán thấy anh em ở chung một nhà, bạn tác với nhau chung chia đau khổ, nghèo hèn có nhau mà còn bị đè nén bằng cách gián tiếp, thế thường cũng chung là nô lệ thì còn ai có quyền hơn về hình thể lẫn tinh thần.

Phật Thích Ca có giải: Sanh, lão, bệnh, tử là bốn cái khổ của con người, mà cả hoàn cầu để cả trí não tinh thần tìm phương trừ diệt sao cho được bốn cái khổ ấy. Tìm phương thế làm cho nhơn sanh sống mỹ mãn. Hết sanh

rồi lão, chúng ta thấy các nơi văn minh càng ngày càng tấn tới nữa thì lo lập các dưỡng lão đường. Các nước trên mặt địa cầu này không quốc gia nào không nuôi kẻ già. Đến bệnh ở một địa cầu này, hễ bao nhiêu người là bao nhiêu nhà thương chuyên chú trị an thiên hạ, nếu làm ra không đắc lực thì làm cho nhơn sanh phiến loạn. Đến tử, các xã hội văn minh đang tìm phương cứu chữa làm sao cái chết con người không có thống khổ quá lẽ và làm sao cho gia đình chủng tộc qui tụ lại thành nước văn minh.

Thế nào làm giảm tứ khổ đó? Duy chuyên chú đặng cải sửa làm cho bớt khổ tinh thần, ấy vậy khổ xác thịt do đâu mà ra, là do nơi tại muốn sống cho hạnh phúc hơn người, không có một mãnh lực nào định phận mình, nội công tâm quyết đoán.

Bởi nhơn sanh tự biết mình sang trọng trên vạn vật. Của cải của Chí Tôn để nơi thế này đảm bảo sanh mạng con cái Người không đủ, nên có kẻ nghèo hèn, người sang trọng, kẻ ngu tối, người minh mẫn, có người cho là bất công, mà sự bất công ấy do tại đâu? Do thiếu đạo đức. Muốn trừ khổ ấy phải làm sao? Hiện đang tại mặt địa cầu này, các yếu nhơn đã làm gì đặng thâm tâm thiên hạ, định quyền chính trị? Duy có đem mảnh thương tâm trải thương yêu cho đời xem thấy.

Lấy tâm trung chánh đáng thương yêu đặng cứu vớt dân sanh giao sanh mạng họ trong tay làm chủ, làm người điều khiển đặng trị. Hỏi tâm ái truất thương sanh thiên hạ ai dám chắc có, tôi xin đặt một dấu hỏi (?) phải nhiều gia đình, nếu quyền năng ấy có tâm lý đủ đều xuất

hiện chơn thật có thể gieo thương vào lòng dân sanh toàn một nước, kêu gọi dân sanh đối đãi hòa ái cùng nhau, chia sống với nhau. Nước nào may mắn được người chủ quyền sáng suốt đạt đến mục đích thì quốc dân ấy được hưởng vô cùng hạnh phúc. Quốc gia xã hội cũng vậy, chỉ biết mình không biết người, tương tàn tương sát nhau. Vì có Đạo Cao Đài xuất hiện. Hỏi tại sao có Đạo Cao Đài? Khi nào trong gia đình thống khổ, thì có ông cha chung chịu cùng các con để giải khổ cho con. Trong nước nếu nhơn sanh khổ thì vị chủ quyền là vua hay giám đốc đứng lên cầm quyền nhiếp chánh tìm phương giải khổ cho nhơn sanh.

Hiện giờ đã qua quyền hạn quốc gia xã hội, đến vạn quốc thì ai vi chủ đặng làm phận sự ấy Vạn quốc đang thống khổ, ai có phận sự dìu dắt họ ra khỏi cảnh khổ, nếu chẳng phải là Đức Chí Tôn chưa ai vi chủ mặt địa cầu này được.

Ấy vậy, trong gia đình thì người cha chịu khổ với con, các quốc gia và cả toàn dân ở mặt địa cầu này chưa ai chia khổ được. **Chí Tôn đến đặng kêu gào lòng yêu ái của toàn nhơn loại biết nhìn nhau là anh em, biết thương yêu nhau, bình vực nuôi nấng và tôn trọng nhau, đem hòa ái gieo truyền vào tâm lý loài người mà nói rằng:**

– Tao là Cha bậy, đến đây cho bậy biết tao, đặng bậy biết bậy, bao giờ anh em bậy biết thương yêu nhau, tức là ông Cha bậy giải khổ cho bậy về phần hồn và phần xác đó vậy.

■ THUYẾT ĐẠO QI / TR 95

16 CỨU KHỔ VỀ TINH THẦN

*Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, thời Tý, ngày 15 tháng 10
năm Đinh Hợi (1947)*

HÔM QUA BÀN ĐẠO ĐÃ GIẢNG VỀ PHƯƠNG PHÁP CỨU KHỔ CỦA CHÍ TÔN ĐEM ĐẾN CHO con cái của Ngài về hình thể tức nhiên về xác thịt.

Hôm nay Bàn Đạo tiếp, giảng phương pháp cứu khổ của Chí Tôn về tinh thần, tức nhiên về tâm hồn.

Cái khổ tâm hồn của loài người nó thống thiết nặng nề, nguy hiểm nhiệt liệt hơn cái khổ xác thịt muôn phần. Cái khổ tâm hồn ta thấy nhiều người chịu không nổi, phải chịu quyên sinh, họ tưởng đau thảm của họ hễ diệt tiêu thì hài là hết, nguyên do quyên sinh là vậy. Họ lầm! Sự thống khổ tinh thần hay tâm hồn, dầu xác thịt nầy hủy hoại cũng không an ủi được tâm hồn, vẫn đau thảm như thường. Quyên sinh họ tưởng khỏi việc đau khổ phần xác, trái lại sự đau khổ tinh thần ấy vẫn sống mãi nơi Hư Linh, lại còn dữ dội ghê tợn hơn nữa.

Ấy vậy, sự đau thảm nơi thế nầy bao nhiêu, nếu không đặng an ủi, nó sẽ còn khổ não thêm gia bội lúc ở cõi trần. Tại sao có sự khổ não tâm hồn? Loài người, chúng ta lấy

hết khối óc tinh anh xét nguyên căn, do đâu mà xuất hiện? Ta thấy tuồng đời, các bậc nhơn sanh vô ngần đẳng cấp, nếu làm thống kê định phẩm giá thì con số vốn vô cùng tận, bao nhiêu người bao nhiêu tâm lý khác hẳn cùng nhau, tại sao?

Nếu ta biết rõ chơn lý của Đạo thì do địa vị tấn hóa các chơn hỗn, định phẩm hình thể mình chẳng phải sản xuất do quyết định của mình mà do tiến triển phẩm vị tinh thần trí não nơi Chí Tôn định vị.

Điều ấy không cần luận vì biết phần tâm lý, trí não mà hành tàng, sanh hoạt, mọi sự đều biệt phân, nên vì có mà Đạo pháp Chí Tôn đã giải rõ: **Toàn cơ quan thống khổ cốt để làm bài học hay, đặng tinh thần giục tiến tới cao trọng cuối cùng là làm Chí Tôn trong vật loại.** Chúng ta không cần luận.

Phần xác ta thấy gì? Thấy dường như trường bất công hiển nhiên trước mắt, nếu không biết Đạo thì chỉ trích cơ Tạo Đoan bất công là phải. Tạo sao chúng ta thấy dưới thế này, ai cũng là người như ai, sao có kẻ tài người dở, kẻ trí người ngu, kẻ hiền người dữ. Cả thấy sự phân cách đặc biệt tâm lý cá nhân, ta thấy trường tranh đấu sanh hoạt tương liên, tỉ như học trò đến trường cùng đồng bạn với nhau, thấy mình sao tối tăm ngu muội, còn bạn mình sao sáng láng thông minh, ngu đến nỗi phải bỏ trường không học đặng về làm tên dân hèn, bạn mình khôn ngoan hơn, lập phẩm vị cao trọng, làm quan quyền cầm vận mạng dân sanh, sửa trị phong hóa, làm lãnh đạo cho đời, sao có sự phân biệt lạ lùng như thế ấy? Học trò nào cũng quyết tâm

rán học, mà học không nổi là do tại nơi đâu? Rán tranh, tranh không lại phải khổ tâm hồn. Đó là một lý.

Còn lớn lên rồi trường đời chán mắt, nghề hay nghiệp giỏi tài tình đủ bảo thủ gia đình với nghề hay khéo, kẻ khác kia thâm sự đắc lợi sanh sống hạnh phúc, muốn học làm theo mà học không nổi, bắt chước lại hư, là tại mình ngu muội hơn mới vậy. Tức mình hổ thẹn, phải đau khổ tâm hồn, người ta làm được sao mình lại không, người lập danh vị đời đủ mực quyền hành, ta cả đời hiểu biết, có lẽ cũng như người, mà vẫn làm tội tở cho người ra thân mai một. Uất ức tinh thần, người ta sao được thế mà mình như vậy? Thấy hiển nhiên trường đời bất công, tức mình, đó là khổ não tinh thần, tức là khổ não tâm hồn đó vậy.

Lại nữa, kẻ đi buôn kia cũng buôn như ai, với phương pháp như họ, sao họ lại được nhiều lời, lập lâu các nguy nga, vợ con đầy đủ sang trọng vinh hoa, còn mình dẫn thân làm con buôn thì lỗ lã thất bại tiêu tan, tức mình quá sức, tức nhiên phải thống khổ tâm hồn.

Mấy lẽ bất công ấy thiên hạ tìm phương thuốc, có người theo huyền vi tìm mãi, kiếm mãi, chờ có người đủ phương cứu khổ tâm hồn mà cũng tìm chưa gặp đặng. Mang xác thịt phải chịu một phen thống khổ, đầu óc tính toán, tại sao mình tài tình hoạt động có hơn thiên hạ, mà làm thì thất bại, tục gọi không thời, buồn bực tức tối đủ thứ, rồi đành an ủi lấy mình bằng câu: *'Tài mạng tương đố'* mà thật ra không biết quyền năng do đâu mình phải chịu thống khổ như thế.

Các sự thống khổ, Bản Đạo luận từ này đến giờ,

thiên hạ tìm thuốc cứu khổ, chạy mãi không tìm đặng cho nên không một người nào sống ở đời được thỏa mãn. Kể hèn người sang, kể trí người ngu, thất công tìm phương an ủi. Như hai vợ chồng anh nhà nghèo kia, thấy thiên hạ giàu mình nghèo, mảnh áo chưa lành, ăn buổi mới lo buổi chiều, đau khổ, không hiểu duyên cớ nào người ta sang trọng, hết sức khóc than rồi cũng tự mình an ủi lấy nhau, ngồi ngâm nga hát ru tâm hồn:

‘Người ta giàu cái quần cũng dũi, cái áo cũng dũi,

Đôi đứa mình nghèo đốn củi, đốt than.

Nghèo hèn xin bậu chớ than,

Rảnh đồng công mỗi nợ, anh mua lụa hàng may cho.’

Hát như vậy rồi có lẽ vợ bớt khóc, mà anh ta cũng buồn cười.

Còn trí như Khổng Minh, hồi đốt Tư Mã Ý bảo thủ nghiệp Lưu, sợ có ngày sẽ vào tay Tư Mã Ý. Đốt nửa chùng Trời mưa tắt cứu Tư Mã Ý khỏi chết, tức quá không biết an ủi làm sao, ngược mặt lên Trời than: ‘*Mưu sự tại nhân, thành sự tại Thiên, thiên lý vị nhiên, vị nhiên*’ Nếu không an ủi như vậy, ắt ông phải điên mà chớ.

Ông Hồ Địch thấy Nhạc Phi bị Tần Cối giết một cách tàn nhẫn vì tại ngu trung, nghe Phiên đem binh phạt Tống, ngồi xem kết quả bên nào ăn thua, nhứt là đợi cho quả báo nhà Tống, nhưng Trời định Tống không thua, Phiên phải thối binh về nước, tức mình than rằng: ‘*Thiên địa hữu tư, thần minh bất công*’. Đó là an ủi một cách hung bạo.

Ngày giờ nào như sanh tìm phương an ủi cho bớt thống khổ, phương an ủi tìm cũng đảo đẽ như tìm gió theo mây, chạy đến gõ cửa Khổng Phu Tử:

– Ông có thuốc gì an ủi nỗi thống khổ tâm hồn của tôi chăng?

Thì Khổng trả lời:

– Phương chuyển thế không cùng, dầu đạt được bí pháp, lấy trung dung cũng chưa thỏa mãn.

Sang gõ cửa Phật Thích Ca:

– Phật có thuốc gì chữa nỗi thống khổ tâm hồn tôi chăng?

Phật đem chơn lý tứ khổ trước mắt là sanh, lão, bệnh, tử, ấy là chơn lý. Người mới tự xét, tôi không muốn sanh, mà ai sanh ra tôi chi để tôi chịu khổ thế này. Sống tôi không muốn sống, vì sống là gốc sản xuất tứ khổ. Cái khổ ấy chẳng phải của tôi mà ai làm cho tôi khổ, cũng không thỏa mãn tâm hồn. Tìm nơi Phật không thấy đặng gì, đến gõ cửa Lão Tử:

– Bạch Ngài, có món thuốc gì an ủi tâm hồn tôi chăng?

Bảo cứ giữ đạo đức làm căn bản, thoát mình ra khỏi thúc phược thế tình, lên non phủi kiếp oan khiên nơi tịch mịch an nhàn thân tự tại. Nếu không thế ấy thì đừng mơ mộng gì thoát khổ được.

Nghe lời lên núi ở mà ngắt nổi rễ mỗi lần đem gạo lên ăn thì khó nhọc trần ai khổ nhọc. Đói tuột xuống,

thất chí nữa, thành phương an ủi cũng ăn trót. Rồi đến gõ cửa Jesús de Naza-reth hỏi:

– Đấng cứu thế có phương thuốc nào trị thống khổ tâm hồn tôi chẳng?

Trả lời:

– Nếu các người quả quyết nhìn nhận mình là con cái Đức Chúa Trời, tức là Đức Chí Tôn, làm như Người làm, mới mong an ủi tâm hồn được.

Trong khuôn khổ phương pháp làm con cái của Đức Chí Tôn thì lắm kẻ nói được mà làm không được, cũng như tuồng hát viết hay mà không có kép tài dựng hát.

Cả thầy không chối: cũng có kẻ an ủi được nhờ đức tin vững vàng, còn phần nhiều ngược dòng đi ngã khác, không ở trong lòng Chí Tôn chút nào tất cả. Thất chí nữa hết thế tìm ai.

Bây giờ Chí Tôn làm phương nào trong thế kỷ 20 này dựng an ủi tâm hồn nhơn loại, Ngài đến cùng con cái của Ngài, quả quyết rằng: Nếu các con cái của Ngài tức là Thánh Thể của Ngài mà lập Đạo không thành, thì Ngài phải tái kiếp. Trọng hệ gì dữ vậy? Ngài đến thế lập Đạo, từ tạo Thiên lập Địa không cơ quan nào rời khỏi tay Ngài. Ngự Mã Quân của Ngài sợ sệt kinh khủng vì mỗi lần Ngài tái kiếp thì phải chịu mọi điều thống khổ xác thịt lẫn tâm hồn.

Mỗi phen đến, đặc biệt Ngài muốn thế nào sự đau khổ của Ngài đó sẽ làm cơ quan giải thoát cho toàn thiên hạ. Sợ Chí Tôn phải khổ, nên Ngự Mã Quân tái kiếp

lập Đạo thay thế cho Ngài. Tại sao vậy? Nói thật, không ai có quyền năng bằng cha yêu ái, khi con đau đớn, con đang khóc mẹ bỗng thì liền nín, còn cha hôn một cái, hết thảm hết buồn.

Chí Tôn sai các vị giáo chủ đại diện Ngài đến lập Đạo do danh thể của Ngài, vâng mạng lệnh nơi Ngài, đến thay thế giáo hóa con cái của Ngài. Chưa vị nào an ủi được sự đau thảm cho trọn vẹn cái khổ của đời. Khổ đau thảm ấy từ buổi có loài người chất chồng vô số kể.

Ngài đến bỗng như loại trong tay ru rằng: **Khổ đau khổ tâm hồn của các con là tại các con đào tạo chớ không phải của Thầy, khổ là do quả kiếp mỗi đứa giục khổ cho nhau. Muốn giải khổ không gì khác hơn đập đổ các đẳng cấp tâm hồn, thống nhất nhưn loại, nhìn nhau là anh em đồng máu thịt, cũng một căn bản cội nguồn, hầu chia vui sốt nhục, biết tôn ti nhau, kẻ trên không áp chế người dưới, trí không hiếp ngu, hèn sang không phân biệt, mực thước tâm hồn nhưn loại phải đồng phẩm giá, đồng quyền năng.**

Ngày giờ nào, nhưn loại biết tôn trọng nhau, dẫu sang hèn nhìn nhau là anh em cốt nhục, ngày ấy phương giải khổ không khó. Các con nghe Thầy mà làm y lời Thầy thì khổ ấy tự tiêu diệt. Nếu các con còn đau thảm, thì dấm ngực nói: *‘Khổ này do các con tạo, không phải do Thầy định tội đa nghe.’*

Thầy đến chỉnh đốn tâm lý loài người, tránh tranh đấu, tiêu diệt lẫn nhau thì không còn hỗn loạn với nhau, thì tức nhiên diệt khổ chớ có chi đâu lạ.

Cơ quan giải khổ tâm hồn của Ngài là đó.

■ *THUYẾT ĐẠO QI / TR 98*

17 MỤC ĐÍCH NÊN CHƠI GIÁO LÀ AN ỦI CHIA SỐNG LẦN NHAU

Đức Hộ Pháp Thuyết Đạo Tại Đền Thánh, Thời Tý. Đêm mùng 8 tháng Giêng năm Canh Dần (1950)

ĐÊM NAY NẾU CHÚNG TA CO TAY ĐẾM LẠI ĐỨC ĐẠY TỪ PHỤ ĐÃ ĐẾN CHUNG HIỆP CÙNG chúng ta, đem chơi giáo Ngài làm phương cứu thế đã 25 năm rồi.

Bản Đạo nhớ lại khi Đại Từ Phụ mới đến, Ngài gọi con cái của Ngài với sứ mạng thiêng liêng đến thế gian này cùng Ngài, đến chung hiệp làm một cùng nhau dựng lập thành Thánh Thể của Ngài. Hai mươi mấy năm, chúng ta tưởng lại sự khổ tâm nhọc trí của Ngài, chúng ta phải bùi ngùi cảm động. Đức Đại Từ Phụ với lòng đại từ đại bi của Ngài không thể gì nóiặng, hai mươi mấy năm trường Ngài đến Ngài độ từ đũa, Ngài dụ từ người, đem cả một thể thống thiêng liêng vô cùng vô tận, quý hóa kia đổi lại một tấm yêu ái của chúng ta dựng làm cơ quan cứu thế.

Buổi Ngài mới đến, Bản Đạo thú thật phần nhiều anh em chúng ta buổi nọ không hiểu Đạo là gì, dẫu đàn anh chúng ta đã có sứ mạng nơi mình, lãnh trách nhiệm làm Thánh Thể cho Ngài khi ấy cũng không biết Đạo là gì cả, chỉ nhắm mắt theo Ngài mà thôi; chính Bản Đạo buổi nọ, Đại Từ Phụ nói với Bản Đạo một lời thiết yếu:

– Tắc, dâng cả mảnh thân con dâng Thầy tạo Đạo cứu đời con có chịu chăng?

Bần Đạo trả lời với Ngài một cách quả quyết rằng:

– Nòi giống con còn nô lệ, nước nhà còn lệ thuộc thì làm thế nào con tu choặng.

Ngài cười nói:

– Nhưng điều ấy các con làm khôngặng đâu, để cho Thầy.

Tiếng ‘*để cho Thầy*’ Bần Đạo nhớ lại dễ như không, mà đã hai mươi mấy năm trường rồi đó, Ngài hứa khi Ngài mới đến cùng Cao Thượng Phẩm và Bần Đạo cuối năm Tý đó vậy, theo phàm tánh của chúng ta có lẽ buồn, nhưng vì chúng ta sống trong thời gian, còn Đức Chí Tôn sống trong không gian, chúng ta tính từ ngày, tháng, năm, còn Ngài chỉ lấy quyết định của Ngài làm căn bản mà thôi.

Lời hứa đơn sơ ấy ngày nay chúng ta đã thấy rằng Ngài không bao giờ thất hứa với chúng ta đó vậy, nếu chúng ta đoán xét kỹ cơ quan của Ngài đã thi thố với một cách mà trí óc phàm chúng ta không thể đoán đặng và Bần Đạo nói rằng: Không có một tay phàm thi thố đặng; muốn giải ách nô lệ cho nước Việt Nam và dùng quyền phép vô biên của Ngài đào độn cả vạn quốc hoàn cầu đặng làm cho sôi nổi một trường chiến tranh của toàn thế giới, giục thúc các nước còn lạc hậu chiến đấu lấy cho đặng quyền sở hữu của họ, giành cho được độc lập cho nòi giống và quốc gia của họ, quyền sở hữu ấy là quyền định sống của họ đó vậy.

Nơi cõi Á Đông nước nào còn lạc hậu đều đặng giải

thoát, đều chiến đấu đặng tranh độc lập và thống nhất. Nước nhà nòi giống Việt Nam cũng tiến triển theo khuôn luật ấy mà định vận mạng lấy mình, không coi lại sự độc lập và thống nhất nước Việt Nam, có nhiều điều khắc khe mà trí óc phàm nầy không thể làm đặng nên phải dùng tay của Đức Chí Tôn và cả con cái của Ngài. Bản Đạo đứng ngay tòa giảng nầy không nói thêm không nói bớt; khó nhất là nước Việt Nam, nòi giống Việt Nam, quốc gia Việt Nam đã thiếu Ngài một món nợ tình không biết giá trị nào nói cho đặng, thâm tâm của Ngài muốn gieo món nợ tình với quốc dân Việt Nam đặng chi, ta nêu một dấu hỏi?

Thêm cho đủ yếu lý ấy, Bản Đạo nói sự mơ ước của Ngài rất đơn giản rất nhẹ giá trị không cùng, chỉ muốn **quốc dân Việt Nam là Thánh Thể của Ngài, thay thế hình ảnh của Ngài đặng chia khổ cho Ngài, chung hiệp cùng Ngài hầu nâng đỡ kẻ khổ, an ủi tâm hồn nhưn loại đang đau đớn trong buổi cạnh tranh giành sống của họ**, của cơ quan tranh đấu cho kỳ đặng độc lập đặng bảo vệ sanh mạng của họ, nếu không mục thước chuẩn thẳng định tâm lý của họ, dầu cho đấu tranh để lập quyền sống của mình, ít nữa phải có nhưn đạo đặng giúp mạng sống của người, chớ đừng bảo vệ mạng sống của mình để chiếm đoạt mạng sống của kẻ khác, tấn tuồng ấy Bản Đạo chỉ nói là quả kiếp mà thôi.

Đức Chí Tôn Ngài đến lập nền Chánh Giáo của Ngài cốt yếu làm thế nào cho họ đừng cướp sống lẫn nhau mà an ủi với nhau ấy là chí hướng của Ngài đó vậy.

■ *THUYẾT ĐẠO QIII / TR 65*

**LỜI THUYẾT ĐẠO CỦA ĐỨC HỘ PHÁP
SỨ MẠNG CỦA TÔN GIÁO**